

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

---

**TRẦN THỊ BÍCH TRÂM**

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG THEO  
LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2015  
TỪ THỰC TIỄN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH**

Hà Nội, năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

---

**TRẦN THỊ BÍCH TRÂM**

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG THEO  
LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2015  
TỪ THỰC TIỄN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số: 8380102

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. ĐINH NGỌC VƯỢNG

Hà Nội, năm 2018

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn này là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

**Tác giả luận văn**

**Trần Thị Bích Trâm**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thiện luận văn, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô, bạn học và đồng nghiệp. Nhân dịp này cho tôi được gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô giáo tham gia giảng dạy, công tác tại Học viện Khoa học xã hội – nơi tôi đã học tập; cảm ơn các bạn bè và đồng nghiệp, những người đã cung cấp nhiều số liệu cho tôi.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình tới thầy giáo, phó giáo sư, tiến sĩ **Đinh Ngọc Vượng** đã tận tình hướng dẫn khoa học, giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thiện Luận văn này.

**Tác giả luận văn**

**Trần Thị Bích Trâm**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG</b> .....	10
1.1. Vị trí, vai trò của ủy ban nhân dân phường.....	10
1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường .....	10
1.3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường .....	13
1.4. Mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với Đảng ủy phường, với Hội đồng nhân dân phường, với Ủy ban nhân dân cấp trên, tổ chức đoàn thể - chính trị phường.....	15
<b>Tiểu kết Chương 1</b> .....	22
<b>Chương 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG Ở QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> .....	24
2.1. Đặc điểm tình hình quận 11 thành phố Hồ Chí Minh.....	24
2.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của UBND phường thực tiễn tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.....	29
2.3. Nguyên tắc hoạt động của Ủy ban nhân dân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh.....	34
2.4. Mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh .....	37
2.5. Những hạn chế, bất cập trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn quận 11, nguyên nhân của hạn chế, bất cập.....	39
<b>Tiểu kết Chương 2</b> .....	46
<b>Chương 3: NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Ở QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</b> .....	48

3.1. Sự cần thiết của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.....	48
3.2. Phương hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh trong việc thực hiện cơ chế đặc thù .....	52
3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động của Ủy ban nhân dân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh.....	54
<b>Tiểu kết Chương 3.....</b>	<b>58</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>60</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>CNXH</b>	Chủ nghĩa xã hội
<b>CP</b>	Chính phủ
<b>CQĐP</b>	Chính quyền địa phương
<b>HĐND</b>	Hội đồng nhân dân
<b>KT-XH</b>	Kinh tế - Xã hội
<b>MTTQ</b>	Mặt trận Tổ quốc
<b>NĐ</b>	Nghị định
<b>NXB</b>	Nhà xuất bản
<b>PGS.TS</b>	Phó Giáo sư, Tiến sĩ
<b>SL</b>	Sắc lệnh
<b>ThS</b>	Thạc sĩ
<b>TP. Hồ Chí Minh</b>	Thành phố Hồ Chí Minh
<b>UBND</b>	Ủy ban nhân dân
<b>XHCN</b>	Xã hội chủ nghĩa

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Luật tổ chức CQĐP được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015 (có hiệu lực ngày 01/01/2016) và áp dụng trong tổ chức và hoạt động của CQĐP, trong đó có UBND các cấp (bắt đầu từ nhiệm kỳ 2016-2021) đã tạo được hành lang pháp lý để cơ quan nhà nước ở địa phương nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đảm bảo việc tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở địa phương. Đây là cơ sở chính trị - pháp lý quan trọng để xây dựng, hoàn thiện bộ máy nhà nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Với 07 điều (từ Điều 110 đến Điều 116), Hiến pháp năm 2013 [23] đã sử dụng cụm từ “chính quyền địa phương” làm tên chương, đồng thời quy định vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của CQĐP theo hướng khái quát; đồng thời bổ sung những quy định mới mang tính khái quát, xác định nguyên tắc nhằm tạo điều kiện xây dựng mô hình CQĐP có những thay đổi mang tính hiệu quả. Đảng ta luôn xác định việc tổ chức hợp lý CQĐP, phân biệt giữa chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo; đẩy mạnh phân cấp giữa Trung ương và địa phương và giữa các cấp CQĐP nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt trong tổ chức và hoạt động của CQĐP các cấp. Thể chế quy định của Hiến pháp năm 2013 [23] và chủ trương, định hướng của Đảng về CQĐP, ngày 19/6/2015, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật tổ chức CQĐP [24]; Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016. Từ lúc ra đời cho đến nay, HĐND các cấp đã làm tốt chức năng của mình theo luật định; nhất là trong những năm gần đây, HĐND đã có nhiều chuyển biến tốt hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình do có nhiều sự thay đổi về tổ chức và phương thức hoạt



động. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, HĐND các cấp cũng gặp phải một số hạn chế do có sự chưa hợp lý trong mô hình tổ chức chính quyền địa phương. Xã, phường, thị trấn là chính quyền cấp thấp nhất ở cơ sở có lịch sử lâu dài ở nước ta. Đây là cấp chính quyền có quan hệ trực tiếp đến từng người dân là cầu nối chuyển tải mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước vào cuộc sống.

Việc tổ chức cơ quan chính quyền địa phương gắn liền với việc phân chia hành chính - lãnh thổ. Tính chất khác nhau của các loại đơn vị hành chính quyết định cách thức tổ chức khác nhau các cơ quan chính quyền ở từng loại đơn vị hành chính đó. Nhìn chung thì ở các đơn vị hành chính đều có hai cơ quan: cơ quan hành chính và cơ quan đại diện. Song vai trò của chúng ở từng loại đơn vị hành chính khác nhau. Đối với các đơn vị hành chính trung gian thì chức năng chủ yếu của chính quyền là bảo đảm mối liên hệ giữa trung ương và cơ sở. Nó phải đề cao lợi ích của trung ương cho nên cơ quan hành chính do cấp trên bổ nhiệm hoặc phê chuẩn.

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013 [23] và pháp luật thì UBND do HĐND bầu ra, là cơ quan chấp hành của HĐND, là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm chấp hành hiến pháp, pháp luật, các văn bản của các cơ quan Nhà nước cấp trên và HĐND cùng cấp đồng thời, về mặt quản lý Nhà nước, UBND cũng chịu trách nhiệm đối với mọi lĩnh vực của đời sống xã hội xảy ra ở địa phương. Từ trước đến nay qua thực tiễn hoạt động vị trí, vai trò của UBND trong hệ thống tổ chức bộ máy nhà nước ta ngày càng được khẳng định. Tuy nhiên, trong thời gian những năm gần đây thì hoạt động của UBND các cấp đã thể hiện nhiều bất cập, hoạt động còn mang tính hình thức, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong đó có UBND phường.

Hiện nay quận 11 có 16 đơn vị hành chính cấp phường. Nhìn chung

UBND các phường tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh trong những năm qua đã đạt được những thành tựu nhất định như ban hành các cơ chế cải cách hành chính, thực hiện giao dịch một cửa liên thông... góp phần đưa quận 11, thành phố Hồ Chí Minh từng bước phát triển đi lên. Tuy nhiên, UBND cấp phường tại đây vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế trong tổ chức và hoạt động, chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Với mong muốn tìm hiểu sâu hơn về phương thức tổ chức và hoạt động của UBND nói chung cũng như UBND cấp phường nói riêng qua đó đưa ra một số giải pháp hy vọng có thể góp một phần vào công cuộc đổi mới, hoàn thiện bộ máy cơ quan quyền lực mà Nhà nước ta đang đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Chính vì lý do trên, đề tài luận văn “*Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 – từ thực tiễn quận 11, thành phố Hồ Chí Minh*” mang tính cấp thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Tổ chức và hoạt động của CQĐP các cấp (bao gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) đã được các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu và các học giả giành nhiều thời gian và tâm sức để nghiên cứu với những công trình, bài viết rất đa dạng, phong phú, với nhiều phương diện tiếp cận khác nhau. Một số công trình tiêu biểu liên quan đến đề tài có thể được tóm tắt khái quát như sau:

Bài viết “60 năm xây dựng và hoàn thiện tổ chức chính quyền đại phương của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (1945-2005)”, GS.TS Thái Vĩnh Thắng, Tạp chí luật học, 5/2005 [31] Bài viết đã trình bày khái quát về quá trình hình thành và phát triển của tổ chức CQĐP ở nước ta, phân tích những bất cập và đề ra phương hướng khắc phục.

“Cải cách CQĐP, lý luận và thực tiễn” do NXB chính trị Quốc gia xuất bản năm 1998 với sự cùng biên soạn của Tô Tụ Hạ, Nguyễn Hữu Trì, Nguyễn

Hữu Đức [15]. Sách đã đề ra các giải pháp để cải cách bộ máy CQĐP ở Việt Nam trên nhiều phương diện. Trong công trình nghiên cứu này đã đề cập đến nội dung xây dựng chính quyền đô thị trong quá trình cải cách hành chính nhưng chưa đề cập một cách sâu và toàn diện về tổ chức chính quyền đô thị.

“Những vấn đề lý luận và thực tiễn về chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay” do NXB chính trị Quốc gia xuất bản năm 2012 với sự cùng biên soạn của PGS.TS. Lê Minh Thông và PGS.TS Nguyễn Như Phát [33]. Cuốn sách đã tập trung đánh giá về CQĐP trên thế giới và Việt Nam, qua đó, đưa ra những quan điểm mới đúng đắn và toàn diện hơn về CQĐP.

“Chính quyền địa phương với việc bảo đảm thi hành Hiến Pháp và pháp luật” do NXB chính trị Quốc gia xuất bản năm 2006 với sự biên soạn của PGS.TS Trương Đắc Linh [17]. Trong sách, tác giả cũng đi sâu vào việc phân tích vai trò cũng như thực trạng và giải pháp của CQĐP trong việc bảo đảm thi hành hiến pháp và pháp luật.

“Đổi mới nội dung hoạt động của các cấp CQĐP trong kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế” do NXB chính trị Quốc gia xuất bản năm 2006 với sự cùng biên soạn của TS. Nguyễn Hữu Đức và ThS. Đinh Xuân Hà [13]. Hai tác giả tập trung đánh giá việc hình thành và phát triển của các cấp hành chính; sau đó, phân tích sự cần thiết phải có sự thay đổi, đổi mới phương thức hoạt động trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế và đề ra giải pháp cần thực hiện để sự đổi mới đó đạt hiệu quả cao.

Năm 1998, PGS.TS Nguyễn Hữu Trì đã bảo vệ thành công Đề tài khoa học “Tổ chức hành chính địa phương”. Công trình khoa học đã làm rõ mối quan hệ trong việc thi quyền lực giữa cơ quan nhà nước ở trung ương với CQĐP, trong đó vai trò của CQĐP rất quan trọng góp phần thực thi các chính sách của nhà nước thành hiện, để thực tốt chức năng này thì tổ chức hoạt động của CQĐP cần đổi mới và hoàn thiện hơn [35].

Luận văn thạc sĩ “Đổi mới tổ chức chính quyền địa phương ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay – qua thực tiễn tỉnh Lạng Sơn của Phạm Hùng Trường, người hướng dẫn khoa học GS.TS. Nguyễn Đăng Dung; bảo vệ năm 2010. Luận văn đã làm rõ vị trí, vai trò và mô hình của CQĐP trong tổ chức quyền lực nhà nước, phân tích thực trạng, phương hướng đổi mới tổ chức CQĐP trong giai đoạn hiện nay qua thực tiễn tỉnh Lạng Sơn. Tác giả luận văn khẳng định: đổi mới tổ chức và hoạt động CQĐP ở Việt Nam là vấn đề phức tạp cần nghiên cứu một cách nghiêm túc và áp dụng một cách thận trọng, cần nghiên cứu mô hình CQĐP của một số nước trên thế giới, cũng như lịch sử và hiện tại của CQĐP ở Việt Nam. Luận văn đưa ra kiến nghị và giải pháp là: cần thay đổi nhận thức và tư duy về cách thức tổ chức CQĐP hiện nay, cần thiết kế lại mô hình tổ chức CQĐP một cách đa dạng, không theo cấp hành chính mà theo đơn vị lãnh thổ, xây dựng chính quyền đô thị thành đơn vị hành chính hoàn chỉnh không chia tách, phân cấp mạnh mẽ cho CQĐP; hoàn thiện hệ thống pháp luật xây dựng luật về CQĐP cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Công trình là tài liệu tham khảo ý nghĩa để tôi nghiên cứu.

Luận văn Thạc sĩ Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở ở nước ta hiện nay (Qua ví dụ tỉnh Hà Nam) Nguyễn Thị Ngọc Diễm, 2010. Đề tài đã đi sâu nghiên cứu những nội dung cơ bản là chính quyền cấp cơ sở trong hệ thống CQĐP ở nước ta, thực trạng tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở qua thực tiễn tỉnh Hà Nam, luận văn đưa ra những hạn chế về tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở, phân tích nguyên nhân của sự hạn chế đó là: mô hình tổ chức các cấp CQĐP giống nhau, theo kiểu các hình chóp nhỏ nằm trong các hình chóp lớn, dẫn đến sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; việc phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương cũng như giữa các cấp CQĐP với nhau chưa rành mạch, không tạo điều kiện cho việc chủ động sáng tạo của các cấp chính

quyền cấp dưới, nặng về việc cấp dưới xin ý kiến chỉ đạo, hoặc phê duyệt của cấp trên, theo cơ chế "xin-cho"; việc tổ chức và hoạt động của các cấp chính quyền không có sự phân biệt giữa các vùng lãnh thổ khác nhau, giữa nông thôn và thành thị, giữa vùng đồng bằng và miền núi... tức là không có sự phân biệt giữa đơn vị hành chính tự nhiên và đơn vị hành chính nhân tạo; trong quản lý điều hành, chưa có sự phân định rành mạch rõ ràng chế độ trách nhiệm giữa tập thể và cá nhân.... Từ đó Luận văn đưa ra giải pháp hoàn thiện tổ chức chính quyền cơ sở như cần nghiên cứu, tiếp thu một cách có chọn lọc kinh nghiệm tổ chức CQĐP của các nước phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể ở nước ta trong giai đoạn hiện nay; việc phân quyền giữa trung ương và địa phương cần được tiến hành theo pháp luật nhằm bảo đảm một sự kiểm chế quyền lực; chính quyền các cấp được tổ chức đa dạng các mô hình [5].

Năm 1996, tác giả Vũ Đức Đán với Luận án tiến sĩ “Chính quyền nhà nước cấp thành phố trực thuộc trung ương trong tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước trên địa bàn thành phố” đã nghiên cứu phương thức tổ chức quyền lực nhà nước cấp thành phố trực thuộc trung ương. Qua đó, đề ra những giải pháp đối với tổ chức quyền lực nhà nước thuộc cấp này. Luận án tiến sĩ của tác giả Trương Đắc Linh: “CQĐP với việc bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương” năm 2002 [17].

Ngoài ra, còn có các công trình khoa học khác đề cập nghiên cứu về tổ chức bộ máy nhà nước nói chung và tổ chức hoạt động CQĐP nói riêng như bài viết của PGS.TS Nguyễn Cửu Việt: “Tổ chức đơn vị hành chính – lãnh thổ, cơ sở cải cách hành chính ở địa phương”, Tạp chí khoa học pháp lý số 57/2010. Đề tài: “Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở ở nước ta hiện nay từ ví dụ tỉnh Hà Nam của Nguyễn Thị Ngọc Diễm. Luận văn thạc sĩ luật học của Vũ Hữu Kháng: “Đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND cấp thành phố trực thuộc trung ương (qua kinh nghiệm tổ chức và hoạt

động của UBND thành phố Hải Phòng), Hà Nội, 2010. Hay “Một số mô hình của CQĐP các nước trên thế giới” do Tạp chí nghiên cứu lập pháp năm 2001 của TS Nguyễn Sĩ Dũng viết. Bên cạnh đó, TS.Hà Quang Ngọc cũng có bài: “Đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy CQĐP cấp tỉnh, huyện đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN” do Tạp chí Nhà nước và pháp luật, 1/2007 phát hành và bài “Đổi mới mô hình tổ chức CQĐP ở nước ta hiện nay” của PGS.TS Vũ Thư do Tạp chí Nhà nước và pháp luật, 6/2004 xuất bản [30] [34]. Trong việc xây dựng mô hình chính quyền đô thị, ông tập trung phân tích và làm rõ những cơ sở khoa học, thực tiễn và đề ra các giải pháp đổi mới mô hình chính quyền đô thị. Ông nhấn mạnh hoạt động quản lý nhà nước ở đô thị đặc biệt quan trọng trong quá trình đô thị hóa ngày càng nhanh. Do đó, việc xây dựng một chính quyền cơ sở năng động, hiệu quả, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế là điều hết sức cần thiết. [35].

Tất cả đề tài nghiên cứu nói trên đều đề cập đến bộ máy chính quyền địa phương trong điều kiện chưa có Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24].

Tuy nhiên việc nghiên cứu tổ chức và hoạt động của UBND phường từ lúc Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] có hiệu lực, qua thực tiễn tại một địa phương cụ thể ở quận 11, thành phố Hồ Chí Minh lại chưa được tác giả nào đề cập đến. Luận văn này sẽ nghiên cứu về vấn đề này để làm rõ hơn Luật tổ chức chính quyền địa phương ở cấp cơ sở.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn**

#### *3.1. Mục đích của luận văn*

Luận văn có mục đích nghiên cứu một cách hệ thống tổ chức và hoạt động của UBND cấp phường. Đồng thời đi sâu nghiên cứu thực trạng tổ chức và hoạt động UBND các phường ở quận 11, Tp. Hồ Chí Minh. Từ đó đánh giá đúng thực trạng để đưa ra những quan điểm và đề xuất những giải pháp

nhằm đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND phường tại quận 11 nói riêng, UBND phường nói chung trên phạm vi cả nước.

### *3.2. Nhiệm vụ của luận văn*

- Làm rõ vị trí, vai trò của UBND cấp phường trong tổ chức bộ máy nhà nước và trong hệ thống chính quyền cơ sở.

- Phân tích, đánh giá thực trạng vấn đề tổ chức và hoạt động của UBND các phường tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Luận văn khai thác trong thực tiễn để cung cấp những số liệu chính xác về vấn đề tổ chức và hoạt động của UBND cấp phường tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, qua đó có sự đối chiếu với quy định của pháp luật, tìm ra các nguyên nhân và các giải pháp đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND cấp phường tại địa phương này.

- Luận văn cũng cố thêm cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn trong vấn đề đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND cấp phường tại các địa phương khác trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh.

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Luận văn tập trung nghiên cứu về tổ chức và hoạt động của UBND các phường trên địa bàn quận 11 – Tp. Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài:

▪ Không gian: Đề tài nghiên cứu về UBND các phường ở quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

▪ Thời gian: Đề tài nghiên cứu thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND các phường ở quận 11, thành phố Hồ Chí Minh từ lúc Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] có hiệu lực thi hành (từ ngày 01 tháng 01 năm 2016) đến nay.

## **5. Khái niệm lý luận và phương pháp nghiên cứu**

**Khái niệm lý luận:** Để đạt được những mục tiêu phương hướng đã đề ra, trong quá trình thực hiện đề tài luận văn tác giả đã sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin; kết hợp với nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cương lĩnh của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hiến pháp pháp luật của Nhà nước.

**Phương pháp nghiên cứu:** Tác giả đã sử dụng các phương pháp: phân tích - tổng hợp, đối chiếu so sánh, thống kê, chứng minh biện luận, hệ thống.

## **6. Kết cấu của luận văn:**

**Chương 1:** Những vấn đề lý luận và pháp luật về tổ chức và hoạt động của UBND phường.

**Chương 2:** Thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND phường ở quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.

**Chương 3:** Những giải pháp đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân phường ở quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.



# **Chương 1**

## **MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT**

### **VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG**

#### **1.1. Vị trí, vai trò của ủy ban nhân dân phường**

UBND phường là cấp quan hệ gần nhất, trực tiếp với nhân dân, là nơi đầu tiên giải quyết các yêu cầu chính đáng của nhân dân, tạo điều kiện cho công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, đồng thời đó cũng là nơi thực hiện các đường lối, chủ trương pháp luật của Đảng và nhà nước, để thông qua đó thực hiện đúng vai trò của mình là phục vụ cho nhân dân, đại diện cho quyền lực của nhân dân để thực hiện ý chí của nhân dân.

Tuy nhiên, quy định trên cũng có tính mở nhất định theo hướng, ở những đơn vị hành chính không được xác định là một cấp chính quyền địa phương, thì cơ quan quản lý hành chính ở nơi đó được thành lập như thế nào là do luật định.

Vị trí này khẳng định tầm quan trọng của UBND trong việc thực thi pháp luật, các nghị quyết của HĐND và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

#### **1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường**

##### *1.2.1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường*

Để đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ Trung ương cũng như phát huy quyền chủ động, linh hoạt của địa phương, UBND phường luôn thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn theo luật định, theo sự phân cấp của cơ quan cấp trên.

Theo quy định của Luật Tổ chức CQĐP năm 2015 [24], thì nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường được quy định cụ thể như sau:

- Xây dựng, trình HĐND phường: ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND phường; Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách phường; điều chỉnh dự toán ngân sách phường trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách phường; Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án trên địa bàn phường theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND phường.

- Tổ chức thực hiện ngân sách địa phương.

So với Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] đã có sự tiếp cận mới về quan điểm quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của UBND phường. Luật đã quy định một cách khái quát hơn: “Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền”. Quy định này nhằm mục đích phát huy tính tự chủ và tiềm lực của UBND cấp cơ sở.

Có 2 lý giải cho cách tiếp cận mới này:

*Thứ nhất*, tùy vào đặc thù của từng địa phương (kinh tế, xã hội...) mà cần có sự phân loại, đánh giá cho phù hợp để thực hiện ủy quyền nhằm phát huy khả năng phát triển tối đa của được địa phương.

*Thứ hai*, cần phải có sự đảm bảo các phương tiện và điều kiện để thực hiện việc ủy quyền đó thì cũng sẽ phát huy khả năng phát triển tối đa của được địa phương.

Từ những luận chứng trên cho thấy vai trò quan trọng của cấp cơ sở trong việc thực thi những chính sách của cơ quan cấp trên. Nhận định rõ được nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường cùng với sự ủy quyền của cấp trên theo từng đặc thù của địa phương sẽ giúp cho UBND hoạt động thực sự có hiệu quả hơn và mục tiêu cao nhất là để phục vụ Nhân dân tốt hơn.

### *1.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND phường*

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường là người đứng đầu Ủy ban nhân dân Phường, lãnh đạo và điều hành mọi công việc của Ủy ban nhân dân Phường, chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 63, Điều 64 và Điều 121 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24]; đồng thời cùng Ủy ban nhân dân Phường chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân Phường trước Đảng ủy, Hội đồng nhân dân Phường và cơ quan Nhà nước cấp trên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường triệu tập, chủ trì các phiên họp và các Hội nghị khác của Ủy ban nhân dân, khi vắng mặt thì ủy quyền Phó Chủ tịch chủ trì thay; bảo đảm việc chấp hành pháp luật, các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân Phường.

- Căn cứ vào các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Phường và tình hình thực tiễn của địa phương, xây dựng chương trình công tác năm, quý, tháng của Ủy ban nhân dân Phường.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; phân công nhiệm vụ, đôn đốc kiểm tra các thành viên Ủy ban nhân dân Phường và các cán bộ, công chức khác thuộc Ủy ban nhân dân Phường, trưởng ban điều hành khu phố, tổ trưởng tổ dân phố trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của phường, hoạt động của Ủy ban nhân dân với Đảng ủy, Hội đồng nhân dân Phường và cơ quan Nhà nước cấp trên.

- Tổ chức việc tiếp dân, xem xét giải quyết các khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân theo quy định của pháp luật;

### **1.3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường**

#### *1.3.1. Cơ cấu tổ chức*

Ủy ban nhân dân phường gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên. Ủy ban nhân dân phường do HĐND cùng cấp bầu ra theo nguyên tắc bỏ phiếu kín. HĐND bầu Chủ tịch UBND phường trong số đại biểu HĐND theo sự giới thiệu của Chủ tịch HĐND; tiếp đó, bầu Phó Chủ tịch và các thành viên khác của UBND theo sự giới thiệu của Chủ tịch UBND phường. Kết quả bầu cử phải được Chủ tịch UBND cấp huyện phê chuẩn và giữ chức vụ chủ tịch không quá hai nhiệm kỳ liên tục.

Theo quy định tại Điều 62 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] cơ cấu tổ chức của UBND phường, như sau:

- UBND phường gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an.

- UBND phường loại I có không quá hai Phó Chủ tịch; phường loại II và loại III có một Phó Chủ tịch.

UBND phường không có các cơ cấu trực thuộc mà chỉ có các chức danh chuyên trách để phụ trách các mảng công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường, cụ thể bao gồm các mảng công việc: Công an, Quân sự, Văn phòng – Thống kê, Địa chính – Xây dựng, Tài chính – Kế toán, Tư pháp – Hộ tịch, Văn hóa – Xã hội.

#### *1.3.2. Hoạt động của UBND phường*

UBND phường hoạt động trên nguyên tắc: “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”. Theo nguyên tắc này, những vấn đề quan trọng phải được UBND bàn bạc và quyết định tập thể; đồng thời, phân công cho từng thành viên UBND phụ trách từng mảng công việc và phải chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ đó. Tuy nhiên, với tư cách là người đứng đầu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND vẫn là người chịu trách nhiệm chính trong việc

lãnh đạo và điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân.

Ủy ban nhân dân thường họp thường kỳ mỗi tháng một lần; UBND họp thường bất thường trong các trường hợp sau đây:

- Do Chủ tịch UBND quyết định;
- Theo yêu cầu của Chủ tịch UBND Quận;
- Theo yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số thành viên Ủy ban nhân dân.

*1.3.3. Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường*

- Chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 [24]; cùng các thành viên khác của UBND chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của UBND trước HĐND phường, UBND Quận, trước Nhân dân địa phương và trước pháp luật.

*1.3.4. Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Ủy viên UBND phường*

- Được Chủ tịch UBND phân công phụ trách lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; cùng các thành viên khác của UBND chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân; báo cáo công tác trước HĐND khi được yêu cầu.

- Ủy viên UBND chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước cơ quan quản lý nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp UBND; thảo luận và biểu quyết những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của UBND.

#### **1.4. Mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với Đảng ủy phường, với Hội đồng nhân dân phường, với Ủy ban nhân dân cấp trên, tổ chức đoàn thể - chính trị phường**

##### *1.4.1. Mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với Đảng ủy phường*

Đảng ủy phường hoạt động theo nhiệm kỳ, có vai trò và trách nhiệm lãnh đạo, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị của các chi bộ, của tất cả đảng viên thuộc Đảng bộ phường cũng như việc thực hiện các chính sách pháp luật của nhà nước trên địa bàn đối với chính quyền và đoàn thể ở phường.

Đảng ủy phường có nhiệm vụ lãnh đạo chính quyền, chi bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên, của đảng ủy, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Tham gia xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phương hướng công tác, nhiệm vụ chính trị của đơn vị và nhiệm vụ được cấp trên giao theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, lãnh đạo việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị. Tham gia xây dựng và lãnh đạo đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đơn vị; lãnh đạo giữ gìn bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước. Tham gia lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở đơn vị.

Mối quan hệ giữa Đảng ủy phường với UBND phường là mối quan hệ cơ bản nhất trong hệ thống chính trị, đó là giữa quyền lực chính trị và quyền lực nhà nước. Nhằm thực thi vai trò lãnh đạo của Đảng và chức năng quản lý, điều hành của UBND phường; thể hiện sự thống nhất và thông suốt trong mọi

hoạt động, đồng thời cũng đảm bảo theo nguyên tắc của Đảng là chính quyền phường phải chịu sự lãnh đạo toàn diện, mọi mặt của Đảng ủy phường và gắn bó mật thiết với các tổ chức đoàn thể ở phường.

Chính vì sự quan trọng của công tác nhân sự nên Đảng ủy phường phải đảm bảo thực hiện đúng quy trình, quy chế dân chủ, khách quan trong quá trình lựa chọn, giới thiệu. Thông qua đó, Đảng ủy phường sẽ thực hiện tốt việc lựa chọn nhân sự sẽ góp phần quyết định nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị tại địa phương.

UBND phường có trách nhiệm chấp hành nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ phường và cụ thể hóa nghị quyết đó chương trình, kế hoạch để đưa vào cuộc sống [38].

#### *1.4.2. Mối quan hệ giữa UBND phường với HĐND phường*

Mối quan hệ giữa HĐND và UBND được hình thành trong các lĩnh vực về tổ chức, quá trình hình thành, trong các hoạt động giám sát, quyết định và thi hành các vấn đề quan trọng ở địa phương.

Trong cách thức tổ chức: HĐND Phường là cơ quan đại diện quyền lực Nhà nước của nhân dân trên địa bàn - được coi là một bộ phận hợp thành quyền lực Nhà nước chung của toàn quốc. UBND cũng không phải là một cơ quan hành chính của cấp trên đặt ra ở địa phương mà là một cơ quan trực thuộc HĐND với nhiệm vụ chính là “chấp hành” HĐND, đồng thời được giao thực hiện các nhiệm vụ quản lý hành chính Nhà nước ở địa phương.

Trong cách thức thành lập:

Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, HĐND Phường sẽ bầu các chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân phường. Chủ tịch UBND được bầu ra trong số đại biểu HĐND theo sự giới thiệu của Chủ tịch HĐND, các thành viên khác của UBND được bầu ra theo sự giới thiệu của Chủ tịch UBND và không nhất thiết phải là đại biểu

HĐND. Trong nhiệm kỳ nếu khuyết Chủ tịch UBND thì Chủ tịch HĐND cùng cấp giới thiệu người ứng cử Chủ tịch UBND để HĐND bầu.

Cùng với thẩm quyền bầu các chức danh lãnh đạo UBND thì HĐND phường cũng có quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch, phó chủ tịch và các thành viên khác của UBND. Đồng thời HĐND có quyền bỏ phiếu tín nhiệm đối với các thành viên trong UBND theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Chính vì mối quan hệ đặc biệt của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong cách thức thành lập nên hoạt động của hai cơ quan này cũng có mối quan hệ mật thiết với nhau, thể hiện như sau:

HĐND có quyền giám sát đối với hoạt động của UBND Phường. HĐND Phường giám sát thông qua các hoạt động như xem xét trả lời chất vấn của chủ tịch UBND và các thành viên khác của UBND; xem xét báo cáo công tác, các văn bản quy phạm pháp luật của UBND. Thành lập đoàn giám sát và bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu ra theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

UBND phường là cơ quan chịu trách nhiệm chủ yếu trong việc triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND. Trong các kì họp HĐND thảo luận và quyết định các chủ trương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng... ở địa phương. Với tư cách là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, UBND Phường chấp hành các nghị quyết của HĐND Phường, căn cứ vào các nghị quyết đó UBND tiến hành họp, bàn bạc ra Quyết định, Chỉ thị và tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó để các chủ trương của HĐND đi vào thực tế cuộc sống. Các văn bản của UBND Phường ban hành không được trái với Nghị quyết của HĐND Phường và các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Các Quyết định của UBND mà có nội dung trái pháp luật thì HĐND có quyền sửa đổi hoặc bãi bỏ.



Trong quá trình hoạt động UBND Phường xây dựng các đề án trình HĐND xem xét: các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách hàng năm; các kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm ở địa phương; kế hoạch huy động nhân lực tài chính để giải quyết các vấn đề cấp bách ở địa phương. Từ đó, HĐND xem xét và đưa ra các nghị quyết thực hiện.

Ủy ban nhân dân phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và các ban của Hội đồng nhân dân Phường chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Trong hoạt động của mình, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức xã hội khác chăm lo và bảo vệ lợi ích của nhân dân, vận động nhân dân tham gia vào việc quản lý Nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước [38].

#### *1.4.3. Mối quan hệ giữa UBND phường với UBND cấp trên*

UBND phường có vị trí và vai trò quan trọng trong hệ thống thống nhất của UBND các cấp, có mối liên hệ chặt chẽ với UBND cấp trên, mà trực tiếp là UBND quận. Điều này được thể hiện cả về phương diện quan hệ tổ chức và cả về phương diện hoạt động của UBND phường.

Về phương diện tổ chức, UBND phường do HĐND phường bầu ra, nhưng kết quả bầu UBND phường phải được Chủ tịch UBND quận trực tiếp phê chuẩn. Chủ tịch UBND quận có quyền điều động, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND phường.

Về phương diện hoạt động, với tính chất là cơ quan hành chính nhà nước ở phường, UBND phường có trách nhiệm không chỉ chấp hành Hiến pháp, pháp luật và các nghị quyết của HĐND phường mà còn có trách nhiệm chấp hành các văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên, trực tiếp là các

quyết định, chỉ thị, mệnh lệnh của UBND và Chủ tịch UBND cấp trên. Trong toàn bộ hoạt động của mình, UBND phường phải có trách nhiệm báo cáo hoạt động công tác trước UBND cấp trên, chịu trách nhiệm, chịu sự kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo của UBND và Chủ tịch UBND cấp trên. Chủ tịch UBND cấp trên có quyền đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ các văn bản trái pháp luật của UBND và Chủ tịch UBND phường [38].

Các phòng, ban chuyên môn không phải là cơ quan cấp trên của UBND phường, khi cử công chức đến phường công tác, UBND phường có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ, công chức được cử xuống phường công tác hoàn thành nhiệm vụ; mối quan hệ giữa UBND phường với các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp trên là mối quan hệ phối hợp, nếu có vấn đề gì chưa thông nhất thì phòng, ban chuyên môn hoặc UBND phường phải báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo giải quyết của UBND cấp trên trực tiếp [38].

#### *1.4.4. Mối quan hệ giữa UBND phường với các tổ chức chính trị-xã hội*

Trong mô hình tổ chức chính trị ở nước ta hiện nay, ở đơn vị hành chính cấp phường, các tổ chức nằm trong hệ thống chính trị ở phường, gồm: Đảng ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh và Hội nông dân (nếu có).

Hệ thống chính trị phường hoạt động theo cơ chế Đảng ủy phường là cơ quan lãnh đạo, chính quyền địa phương ở phường (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) là cơ quan trụ cột của cả hệ thống thực hiện quyền lực nhà nước và nhân dân làm chủ chủ yếu thông qua cơ chế giám sát của HĐND và các đoàn thể chính trị ở phường. Cụ thể như sau:

- *Mối quan hệ giữa UBND phường với Ủy ban MTTQ*

Mặt trận Tổ quốc là liên minh chính trị - tổ chức liên hiệp tự nguyện của các đoàn thể Nhân dân và các cá nhân tiêu biểu của các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo; đại diện cho ý chí đại đoàn kết và nguyện

vọng chân chính của nhân dân; thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện nền dân chủ, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của các tầng lớp Nhân dân; giám sát, bảo vệ, tham gia xây dựng nhà nước và quản lý xã hội [38].

UBND phường muốn thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, ngoài vấn đề dựa vào các quy định của pháp luật thì còn phải dựa vào MTTQ phường và các thành viên để tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động Nhân dân ở các khu dân cư tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng qua đó phát huy tính dân chủ, động viên Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, góp phần thường xuyên củng cố, nâng cao lòng tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

- *Mối quan hệ giữa UBND phường với Hội liên hiệp phụ nữ phường*

Hội Liên hiệp phụ nữ phường đại diện cho quyền bình đẳng, dân chủ, lợi ích hợp pháp và chính đáng của phụ nữ, tham gia quản lý nhà nước, tham gia xây dựng Đảng.

- *Mối quan hệ giữa UBND phường với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường*

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội tập hợp tầng lớp thanh niên, là đoàn thể của các thanh niên ưu tú trên địa bàn phường, đội hậu bị của Đảng.

- *Mối quan hệ giữa UBND phường với Hội Cựu chiến binh phường*

Hội Cựu chiến binh phường là đoàn thể chính trị - xã hội, thành viên của MTTQ, là cơ sở chính trị của chính quyền Nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của hội. Mục đích là tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên các thế hệ cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội cụ hồ”, tích cực tham gia

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ, bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp của cựu chiến binh.

- *Mối quan hệ giữa UBND phường với Hội Nông dân phường (nếu có)*

Hội nông dân phường là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp nông dân do Đảng lãnh đạo và là thành viên của MTTQ.

Các tổ chức chính trị - xã hội ở phường đã nêu ở trên không chỉ có nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ chính trị do tổ chức đoàn thể mình giao cho, mà còn có vai trò tập hợp các thành viên trong tổ chức mình phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia, phối hợp cùng với UBND phường thực hiện các nhiệm vụ chính trị mà cấp trên giao phó. Trong quá trình các tổ chức hoạt động, UBND phường có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi về tài chính, cơ sở vật chất, lực lượng công an, dân phòng, thanh niên; đồng thời luôn làm trụ cột trong hệ thống chính trị ở phường để các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Các tổ chức chính trị - xã hội là chủ thể bình đẳng với UBND phường, cho nên trong khi phối hợp thực hiện, UBND phường không thể áp đặt mệnh lệnh hành chính lên các tổ chức chính trị - xã hội này mà chủ yếu bằng việc trao đổi, lấy ý kiến đóng góp cùng định hướng hoạt động.

## **Tiểu kết Chương 1**

Từ lý luận về tổ chức và hoạt động của UBND phường, tác giả nhận thấy: UBND Phường là đơn vị hành chính cơ sở, là cấp gần Nhân dân nhất và là nơi diễn ra mọi hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh gắn liền với đời sống của Nhân dân. Do đó, UBND phường có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong hệ thống chính trị ở nước ta, là nơi tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với Nhân dân và đảm bảo cho các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Vì ở TP.HCM – đô thị đặc biệt của cả nước nên trong công tác quản lý hành chính đòi hỏi UBND phường phải có sự tập trung, thống nhất cao; Tuy nhiên, về phân cấp ủy quyền ở một số vấn đề như tài chính, đầu tư, nhân sự... thì UBND phường không có quyền tự chủ, tự quyết mà phải được cơ quan nhà nước cấp trên ủy quyền; Nhìn chung, bộ máy nhân sự của UBND phường được tuyển dụng có trình độ đào tạo cao hơn xã, thị trấn về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng quản lý hành chính nhà nước;

Xuất phát từ yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ nghĩa, xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân đòi hỏi phải xác định đúng vị trí, tính chất, vai trò, mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của UBND phường trên địa bàn đô thị. Bên cạnh công tác cải cách hành chính, cần phân công, phân cấp, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm giữa các cơ quan, các cấp chính quyền, giữa tập thể và người đứng đầu cơ quan; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong đơn vị hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tiếp tục triển khai có hiệu quả

chính sách tinh giản biên chế theo quy định. Tóm lại, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, trong đó then chốt là UBND phường luôn cần được đầu tư và quan tâm đúng mức, có như vậy mới thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân.

## **Chương 2**

# **THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND PHƯỜNG Ở QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

### **2.1. Đặc điểm tình hình quận 11 thành phố Hồ Chí Minh**

Quận 11 là quận nội thành của Thành phố Hồ Chí Minh. Quận chính thức được thành lập vào ngày 01/7/1969 với nhiều địa chỉ nổi tiếng như Phụng Sơn Tự (phường 2), Công viên văn hóa Đàm Sen (phường 3), chùa Giác Viên (phường 3), Nhà thi đấu Lãnh Binh Thăng (phường 8), khu liên hợp thể thao Phú Thọ (phường 15)... cùng nhiều địa chỉ hấp dẫn khác [38].

Quận 11 nằm ở phía Tây Nam Thành phố, có tổng diện tích 513,58 ha. Phía Bắc và Tây Bắc giáp quận Tân Phú, phía Đông giáp Quận 5,10, phía Nam và Tây Nam giáp ranh Quận 6. Tính đến cuối năm 2017, quận 11 có dân số là 56.472 hộ, với 247.708 nhân khẩu, có 132.472 nhân khẩu nữ (tỷ lệ 53,47%). Đồng bào người Hoa có 23.972 hộ với 96.822 nhân khẩu (tỷ lệ 39,08%). Tổng số khu phố là 63 và tổ dân phố là 903. Quận 11 được phân thành 16 phường;

Số lượng, cơ cấu tổ chức của UBND quận Thành viên UBND cấp quận: Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của chính phủ, ngay từ đầu nhiệm kỳ đã bố trí số lượng, chất lượng thành viên UBND quận gồm 18 đồng chí: 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 01 trưởng Công an, 01 Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự Quận và 12 Ủy viên Ủy ban giữ chức vụ bao gồm: Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế; Y tế; Văn hóa và thông tin; Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo, trong đó: Trình độ chuyên môn: Đại học 14 người, chiếm 77,7%; sau đại học 04 người, chiếm 22,2%. Lý

luận chính trị: Cao cấp 10 người, chiếm 55,5%; Cử nhân 07 người, chiếm 38,8%; Trung cấp 01 người, chiếm 5,5%.

Số lượng, cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân cấp phường: Ủy viên UBND cấp phường nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 118 người, trong đó: Trình độ chuyên môn: Đại học 76 người, chiếm 64,4%; sau đại học 2 người, chiếm 1,7%.

Việc bố trí các chức danh cán bộ, công chức cấp xã: Hiện nay, toàn quận có 591 cán bộ, công chức, trong đó: cán bộ chuyên trách 149 người, công chức 156 người.

Trong những năm vừa qua, hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Ủy ban nhân dân Quận và Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ Quận đề ra cơ bản đều hoàn thành. Tình hình an ninh chính trị được ổn định và giữ vững, Những vấn đề dân sinh bức xúc được giải quyết có hiệu quả. Hệ thống chính trị từ Quận, phường đến tổ dân phố được củng cố và kiện toàn, các phong trào quần chúng được quan tâm và hoạt động có hiệu quả. Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao, trong đó các đối tượng chính sách, xã hội được tập trung quan tâm và chăm lo tốt hơn.

Về cơ sở giáo dục, Quận 11 có 08 trường trung học phổ thông, 18 trường Trung học cơ sở và 36 trường tiểu học; Về các khu văn hóa thể thao được đầu tư xây dựng, đặc biệt là khu liên hợp thể thao Phú Thọ là nơi tổ chức nhiều sự kiện văn hóa thể dục thể thao trong nước và ngoài nước; Về cơ sở y tế Bệnh viện Quận 11 được nâng cấp sửa chữa bổ sung trang thiết bị khám chữa bệnh hiện đại.

Thực tế hoạt động của một phường trong quận cụ thể: Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND Phường 6 phát huy những kết quả thành tích đã đạt được thời gian qua. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Phường 6 đã có nhiều nỗ lực và quyết tâm cao để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác. Với



nỗ lực cố gắng của toàn thể đội ngũ cán bộ và Nhân dân địa phương phường đã đạt được những kết quả như sau:

Về phát triển kinh tế: trong những năm qua chương trình phát triển kinh tế của Phường đã đạt được những thành tựu nổi bật. Nhiều doanh nghiệp hộ kinh doanh được thành lập mới góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế trên địa bàn. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) 216,6 tỷ đồng, đạt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra 101,37 %. Giá trị sản xuất toàn ngành thương mại - dịch vụ 220,19 tỷ đồng, đạt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra 102,38%. Tổng thu ngân sách 6,870 tỷ đồng, đạt 100% dự toán; Chi ngân sách 6,870 tỷ đồng, đạt 100 %; qua đó, đã đáp ứng yêu cầu hoạt động của các ngành. Thu thuế đất phi nông nghiệp 510/ 190 triệu, đạt 268%, thuế công thương nghiệp và thuế thu nhập cá nhân ước đạt 7,73 tỷ, đạt 100%. [44]

Về lĩnh vực phát triển và quản lý đô thị: Tình hình quản lý trật tự xây dựng đảm bảo chặt chẽ, thường xuyên. Hàng năm không để xảy ra tình trạng không phép, sai phép. Tổ chức tốt công tác công khai quy hoạch đảm bảo cho người dân tiếp cận các thông tin về quy hoạch. Hàng năm, việc đầu tư và cải tạo các tuyến hẻm đã từng bước làm chuyển biến rõ nét đời sống nhân dân, bộ mặt đô thị của phường ngày càng khang trang hơn như: Đầu tư công trình xây mới trường tiểu học Âu Cơ (với 16 phòng học và 8 phòng chức năng), Phối hợp với các đơn vị chuyên môn thực hiện công trình cải tạo nâng cấp cụm hẻm phường 4, 6, 7, 12. Đến nay đã thực hiện xong 14 tuyến hẻm, còn 06 tuyến hẻm đang thực hiện đến cuối tháng 12/2017 sẽ hoàn thành.

Về lĩnh vực văn hóa – xã hội: thực hiện tốt chương trình “Phổ cập giáo dục”; kết quả huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%; trẻ 6 tuổi đăng ký học lớp 1 đạt 100%, bậc tiểu học đạt 100%, THCS đạt 99,58%, THPT đạt 86,76%. Công tác y tế khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân đặt biệt là trẻ em, người già, người khuyết tật, tâm thần được quan tâm. Thường xuyên tổ chức

ra quân diệt muỗi, lăng quăng, chuột bọ, tổng vệ sinh môi trường đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả. Lãnh đạo thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào đã được triển khai sâu rộng đến khu phố, tổ dân phố và từng hộ dân, được nhân dân đồng tình tích cực tham gia từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả; Các khu dân cư, đăng ký xây dựng theo tiêu chí “Khu phố văn hóa”, Tuyến đường, tuyến hẻm “Văn minh – sạch đẹp” được tập trung thực hiện đạt kết quả khả quan [44].

Việc chăm lo cho các đối tượng gia đình chính sách, người có công, bảo đảm an sinh xã hội được chú trọng. Tổ chức chăm lo tốt nhân dịp Tết Nguyên Đán cho gia đình chính sách có công, đối tượng thuộc diện thường xuyên hưởng trợ cấp xã hội; Chăm lo cho gia đình chính sách nhân kỷ niệm ngày Thương binh, liệt sĩ - 27/7; Xét duyệt đề nghị Quận ra quyết định công nhận hưởng trợ cấp theo Nghị định số 136/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh [38].

Công tác bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội tiếp tục thực hiện các giải pháp tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Trong những năm qua đều giảm, riêng năm 2017, phạm pháp hình sự xảy ra 07 vụ, khám phá 04 vụ, bắt 03 đối tượng (Trộm tiền, xe gắn máy); Xử lý về trật tự an toàn giao thông 36 trường hợp, xử phạt số tiền 10.250.000 đồng, lập biên bản 12 trường hợp xe gắn máy vi phạm chuyên Quận xử lý; Tổ chức kiểm tra đội xuất 12 lượt khách sạn, 350 lượt hộ, phát hiện 15 trường hợp vi phạm về đăng ký tạm trú, tạm vắng, thông báo lưu trú; Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy 145 lượt các hộ trọng điểm có nguy cơ cháy cao, xử phạt vi phạm hành chính 08 trường hợp; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được đẩy mạnh; Tổ chức triển khai và thực hiện tốt việc xây dựng cơ quan, đơn vị, khu phố, tổ dân phố đạt chuẩn đảm bảo an toàn về an ninh trật tự [38].

Về lĩnh vực quân sự địa phương: Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ được Ban chỉ huy quân sự phường tập trung thực hiện tốt đảm bảo về chất lượng lẫn số lượng; công tác tuyển quân có sự tập trung cao, hoàn thành chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu; Tham gia tốt các hoạt động hội thao Quốc phòng cấp Thành phố và Quận; Thực hiện tốt việc chăm lo chính sách hậu phương quân đội; Công tác phúc tra, đăng ký nghĩa vụ quân sự cho thanh niên tuổi 17, rà soát nguồn thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự được tập trung thực hiện đảm bảo theo yêu cầu của Quận [44].

Để đạt được mục tiêu đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, Quận 11 xác định các giải pháp lớn cần tập trung thực hiện như sau:

*Thứ nhất*, quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính minh bạch, nhanh gọn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

*Thứ hai*, tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tính toán đến yếu tố tác động của biến đổi khí hậu trong quy hoạch chung và quy hoạch phát triển của từng ngành kinh tế.

*Thứ ba*, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước cho phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, tập trung thu hút vốn từ nguồn ngoài ngân sách và vốn FDI.

*Thứ tư*, nâng cao chất lượng mặt hàng xuất khẩu, nhất là hàng may mặc, da, tiêu thủ công nghiệp bằng việc tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ.

*Thứ năm*, bổ sung, xây dựng cơ chế phù hợp, ưu đãi để kêu gọi kiều bào ở nước ngoài, nhà đầu tư trong nước có điều kiện thuận lợi về đầu tư xây dựng phát triển kinh tế.

## **2.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của UBND phường thực tiễn tại quận 11, thành phố Hồ Chí Minh**

Qua thống kê, tác giả nhận thấy UBND phường có từ 4 đến 5 thành viên, gồm Chủ tịch, từ 1 đến 2 Phó Chủ tịch và 2 ủy viên UBND (là Chỉ huy trưởng Quân sự và Trưởng công an phường). Thường trực UBND cấp phường gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch. Người đứng đầu UBND phường, đồng thời là Thủ trưởng cơ quan là Chủ tịch UBND.

Cơ cấu nhân sự hoạt động của UBND phường gồm các chức danh công chức: Công an, quân sự, kế toán, văn phòng, tư pháp - hộ tịch, văn hóa - xã hội, địa chính xây dựng - đô thị và môi trường. Bên cạnh đó còn các chức danh không chuyên trách được tuyển dụng để đáp ứng vị trí công việc. Cụ thể, cơ cấu tổ chức của các chức danh như sau:

- *Trưởng Công an*

Chịu trách nhiệm trước chủ tịch UBND phường, công an Quận về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... Theo quy chế phân công nhiệm vụ của UBND phường.

- *Công chức Chỉ huy trưởng BCH Quân sự*

Tham mưu, chịu trách nhiệm trước UBND về công tác giữ vững an ninh quốc phòng, dân quân tự vệ, công tác tuyển quân, chăm lo tốt chính sách hậu phương quân đội trên địa bàn theo quy chế phân công nhiệm vụ của UBND phường.

- *Công chức Văn phòng - Thống kê*

Trách nhiệm của công chức Văn phòng - Thống kê được phân công trong phục vụ các cuộc họp và tiếp khách của Ủy ban nhân dân Phường: Chủ động đề xuất, bố trí lịch họp, làm việc; cùng với các cán bộ, công chức có liên quan chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp, làm việc, các điều

kiện phục vụ cuộc họp, tiếp khách; gửi giấy mời và tài liệu đến các đại biểu; ghi biên bản các cuộc họp. Phụ trách toàn bộ công tác văn phòng của UBND, soạn thảo tổng hợp các loại báo cáo tháng, quý, năm, các báo cáo sơ kết, tổng kết, công tác thi đua khen thưởng, chuẩn bị nội dung ghi biên bản các kỳ họp, là đầu mối thực hiện kế hoạch trình của HĐND và UBND yêu cầu.

Đối với nhiệm vụ thống kê, chịu trách nhiệm tham mưu UBND phường về điều tra thu thập tổng hợp các số liệu thông tin liên quan đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội trên địa bàn.

- *Công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường*

Thường xuyên rà soát năm chắc trên địa bàn các trường hợp sửa chữa xây dựng nhà ở, các công trình của tổ chức nhà nước, hướng dẫn việc cấp phép cải tạo sửa chữa kịp thời báo cáo để chủ tịch UBND phường quyết định hoặc báo cáo UBND quận (cụ thể là phòng Quản lý đô thị) xem xét giải quyết theo quy định.

Công tác môi trường phối hợp với các ban ngành đoàn thể vận động nhân dân đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, quản lý công tác thu gom, vận chuyển của các đường dây rác; thu phí, lệ phí theo quy định.

- *Công chức Tài chính - kế toán*

Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tài chính kế toán theo quy chế phân công của UBND phường cụ thể như sau:

Định kỳ hàng năm xây dựng dự toán thu, chi ngân sách phường trình UBND quận phê duyệt; lập kế hoạch dự thảo việc thu chi ngân sách, các nguồn thu vận động trong dân, triển khai việc thực hiện công tác thu các nguồn quỹ trên địa bàn.

Đảm bảo việc lập các sổ sách chứng từ liên quan đến hoạt động thu chi ngân sách, quyết toán ngân sách, công tác báo cáo tài chính. Thường xuyên tự kiểm tra hướng dẫn việc quyết toán các nguồn thu chi ngân sách đến các ban

ngành đoàn thể nhằm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Chuẩn bị các hồ sơ phục vụ cho công tác kiểm tra quyết toán hàng năm của UBND quận (cụ thể là Phòng Tài chính - Kế hoạch).

Có trách nhiệm thường xuyên rà soát lập sổ sách quản lý tài sản công trong đơn vị thanh lý các tài sản công đã hết thời hạn sử dụng, kiểm tra các hồ sơ chứng từ quyết toán các công trình xây dựng mà UBND phường là chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

- *Công chức Tư pháp - hộ tịch*

Với 2 công chức Tư pháp – hộ tịch, Chủ tịch UBND phường phân công mỗi công chức một lĩnh vực, cụ thể 1 công chức phụ trách mảng tư pháp và 1 công chức phụ trách mảng hộ tịch. Đối với công chức phụ trách tư pháp, sẽ tham mưu trực tiếp thực hiện các hoạt động trên lĩnh vực tư pháp như sau: Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ chứng thực, công tác soạn thảo văn bản và tư vấn pháp luật, công tác kiểm tra văn bản, công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác bồi thường nhà nước, công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tổ chức lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn trong việc tham gia xây dựng pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở, phối hợp hướng dẫn xây dựng quy ước tổ dân phố, công tác thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, quản lý văn phòng luật sư, tủ sách pháp luật, công tác thi hành án hình sự, công tác thi hành án dân sự, công tác tổng hợp báo cáo chung; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng, công tác tự kiểm tra, hỗ trợ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hộ tịch khi cần. Đối với công chức phụ trách hộ tịch sẽ phụ trách các nội dung liên quan đến giải quyết các hồ sơ về hộ tịch như: đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký chứng tử, xác nhận tình trạng hôn nhân,...; tổng hợp báo cáo lĩnh vực hộ tịch; ngoài ra giữ gìn, bảo quản, lưu trữ sổ bộ hộ tịch và các giấy tờ hộ tịch; tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về hộ tịch.

Khối lượng công việc mà 2 công chức Tư pháp – hộ tịch đảm nhiệm rất nhiều, nhất là công chức phụ trách mảng tư pháp. Đối với những UBND phường thuộc đơn vị hành chính loại I với mật độ dân cư đông và số lượng cư dân nhập cư nhiều cũng sẽ là một áp lực rất lớn đối với các công chức này.

- *Công chức Văn hóa - xã hội*

Trong quyền hạn của mình, công chức văn hóa – xã hội sẽ tham mưu, giúp việc cho UBND phường để thực hiện trên các lĩnh vực: Văn hóa, thể dục thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, lao động, thương binh, xã hội, y tế, giáo dục theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để thực hiện đúng nhiệm vụ của công chức Văn hóa - xã hội cấp xã, phường, thị trấn được quy định tại Điều 9 Thông tư 06/2012/TT-BNV thì khối lượng công việc rất lớn, nhất là ở Thành phố Hồ Chí Minh - khu đô thị đặc biệt của cả nước. Đối với quận 11, hầu hết các phường chỉ bố trí một công chức văn hóa – xã hội. Do đó, để đảm bảo công việc được vận hành tốt, công chức văn hóa – xã hội trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ sau:

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao trên địa bàn; tham mưu tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư ; sau đó báo cáo kết quả cho lãnh đạo (Chủ tịch và phó chủ tịch); Thực hiện các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn phường cũng như những nội dung đột xuất khác cần thông tin đến Nhân dân của phường.

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể khác trong cơ quan và ngoài cơ quan, với trưởng ban điều hành các khu phố, các tổ trưởng tổ dân phố trong việc xây dựng Quy ước ở khu phố, tổ dân phố theo định kỳ hàng năm và các nhiệm vụ khác theo chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm hoặc theo sự chỉ đạo của cấp trên.

Ngoài ra, công chức văn hóa – xã hội còn thực hiện việc kiểm tra các

cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa (như kinh doanh karaoke, vũ trường, quán bar, quán cà phê, quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật ca nhạc...) để đảm bảo môi trường văn hóa lành mạnh trong hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng. Qua công tác kiểm tra nhằm mục đích nhắc nhở hoặc xử phạt theo quy định để thông qua đó lập lại kỷ cương, hướng các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời góp phần lập lại trật tự, an toàn, đảm bảo môi trường văn hóa lành mạnh.

Bên cạnh những vị trí công chức theo quy định, UBND phường còn tuyển dụng một số chức danh cán bộ không chuyên trách theo Quyết định số 59/2010/QĐ-UBND ngày 31/8/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn. Quyết định quy định 21 chức danh, mỗi chức danh bố trí 1 người phụ trách, riêng các chức danh sau bố trí theo yêu cầu công việc (bố trí từ 1 đến 2 người): Phó Trưởng công an bán chính quy, phó Chỉ huy trưởng quân sự, Lao động – Thương binh và xã hội. Tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế tại quận 11 và thực hiện theo chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với phường. Đối với đơn vị hành chính phường loại I và loại II, đều tiết kiệm 10% biên chế được giao (không được tiết kiệm quá 10% biên chế) để tăng thu nhập cho cán bộ công chức nên sẽ không sử dụng hết số lượng chức danh cán bộ không chuyên trách, chỉ sử dụng theo tình hình thực tế của phường cho phù hợp mà vẫn đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chung của phường.

Để các hoạt động của UBND phường hoàn thành tốt, bên cạnh lực lượng nòng cốt là cán bộ công chức, còn phải đề cập đến một lực lượng tuy nhỏ mà không nhỏ, đó là lực lượng ban điều hành khu phố, tổ dân phố - đây là hệ thống chân rết hỗ trợ rất nhiều cho UBND phường trong việc nắm tình hình ở khu dân cư cũng như trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung của



phường [38] [44].

### **2.3. Nguyên tắc hoạt động của Ủy ban nhân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh**

Ủy ban nhân dân phường làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể Ủy ban nhân dân phường với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và của mỗi thành viên Ủy ban nhân dân phường. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân phường, thành viên Ủy ban nhân dân phường phải tuân thủ các quy định của pháp luật và sự lãnh đạo của Đảng ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân phường, bảo đảm tập trung, dân chủ, tuân thủ các quy định của Pháp luật và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Giải quyết các công việc của tổ chức và công dân theo đúng pháp luật, đúng thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm; bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả; theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân phường.

Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân phường giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Cách thức giải quyết công việc: Ủy ban nhân dân phường họp, thảo luận tập thể và quyết định theo đa số các vấn đề quy định tại khoản 1 điều này tại phiên họp của Ủy ban nhân dân; Đối với các vấn đề cần giải quyết gấp nhưng không tổ chức họp Ủy ban nhân dân phường được, theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, công chức văn phòng - thống kê phụ trách chung gửi toàn bộ hồ sơ của vấn đề cần xử lý đến các thành viên Ủy ban nhân dân phường để lấy ý kiến. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Phiếu lấy ý kiến, các thành viên Ủy ban nhân dân phường phải có ý kiến trả lời. Sau thời hạn nêu trên, các thành viên Ủy

ban nhân dân phường không có ý kiến thì coi như đồng ý và chịu trách nhiệm với Ủy ban nhân dân phường về việc đó.

Nếu trên 50% thành viên Ủy ban nhân dân phường nhất trí, thì công chức văn phòng - thống kê hoàn chỉnh văn bản và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thay mặt Ủy ban nhân dân phường quyết định và báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân phường tại phiên họp gần nhất.

Nếu trên 50% các thành viên Ủy ban nhân dân phường không nhất trí thì công chức văn phòng - thống kê báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, xử lý cụ thể.

Các quyết định tập thể của Ủy ban nhân dân phường phải được trên 50% tổng số thành viên Ủy ban nhân dân phường đồng ý thông qua. Khi biểu quyết tại phiên họp cũng như khi dùng Phiếu lấy ý kiến, nếu số phiếu đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì quyết định theo ý kiến mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đã biểu quyết. Các thành viên Ủy ban nhân dân phường được thảo luận dân chủ và có quyền bảo lưu ý kiến nhưng phải thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân phường.

Về trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là người đứng đầu Ủy ban nhân dân phường, lãnh đạo và điều hành mọi công việc của Ủy ban nhân dân phường, chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 63, Điều 64 và Điều 121 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24]; đồng thời cùng Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trước Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường, cơ quan Nhà nước cấp trên.

Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; phân công nhiệm vụ, đôn đốc kiểm tra các thành viên Ủy ban nhân dân phường và cán bộ, công chức khác thuộc Ủy ban nhân dân phường, trưởng ban điều hành

khu phố, tổ trưởng tổ dân phố trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; quyết định những vấn đề quan trọng, liên quan đến nhiều nội dung công việc, những vấn đề đột xuất, phức tạp trên địa bàn; những vấn đề còn ý kiến khác nhau hoặc vượt quá thẩm quyền của Phó chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân phường.

Phó chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch, trước Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân về lĩnh vực được giao, về những quyết định chỉ đạo, điều hành của mình.

Kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức, bán chuyên trách, trưởng ban điều hành khu phố, tổ trưởng tổ dân phố thực hiện các chủ trương, chính sách và pháp luật thuộc lĩnh vực được giao.

Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của Ủy viên Ủy ban nhân dân phường: Ủy viên Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công trước Ủy ban nhân dân phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; cùng Chủ tịch và Phó Chủ tịch chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân trước Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường và cơ quan Nhà nước cấp trên; nắm tình hình, báo cáo kịp thời với Chủ tịch về lĩnh vực công tác của mình và các công việc khác có liên quan. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phân công.

Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của công chức phường: giúp Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở phường, đảm bảo sự thống nhất quản lý theo lĩnh vực chuyên môn; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và cơ quan chuyên môn quận về lĩnh vực được phân công; Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động giải quyết công việc được giao, sâu sát cơ sở, tận tụy phục vụ Nhân dân, không gây phiền hà cho Nhân dân. Nếu vấn đề giải quyết vượt quá thẩm quyền, chịu sự chỉ đạo phải kịp thời báo cáo Chủ tịch hoặc Phó Chủ

tịch phụ trách đề xin ý kiến. Tuân thủ quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường, chấp hành sự phân công công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; giải quyết kịp thời công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, không để tồn đọng, ùn tắc; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật và nội quy cơ quan, thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị. Chịu trách nhiệm bảo quản, giữ gìn hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác chuyên môn; tổ chức sắp xếp, lưu trữ tài liệu có hệ thống phục vụ cho công tác lâu dài của Ủy ban nhân dân phường; thực hiện chế độ báo cáo bảo đảm kịp thời, chính xác tình hình về lĩnh vực công việc mình phụ trách theo quy định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của cán bộ hoạt động không chuyên trách phường, Trưởng ban điều hành khu phố và Tổ trưởng Tổ dân phố: Cán bộ hoạt động không chuyên trách phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về nhiệm vụ chuyên môn được phân công, thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 4 Quy chế này; Trưởng ban điều hành khu phố, tổ trưởng Tổ dân phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về mọi mặt hoạt động của khu phố, tổ dân phố; tổ chức thực hiện mọi nhiệm vụ công tác trên địa bàn; thường xuyên báo cáo tình hình công việc với Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách; đề xuất giải quyết kịp thời những kiến nghị của công dân, tổ chức và khu phố, tổ dân phố.

#### **2.4. Mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh**

##### *Quan hệ với Ủy ban nhân dân Quận và cơ quan chuyên môn cấp quận*

Ủy ban nhân dân Phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận và chịu trách nhiệm báo cáo trước Ủy ban nhân dân quận. Trong chỉ đạo điều hành, khi gặp những vấn đề vượt quá

thẩm quyền hoặc chưa được pháp luật quy định, Ủy ban nhân dân phường phải báo cáo kịp thời để xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân quận và cơ quan chuyên môn quận.

*Quan hệ với Đảng ủy phường:*

Ủy ban nhân dân phường chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên; Ủy ban nhân dân phường chủ động đề xuất với Đảng ủy phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và những vấn đề quan trọng khác ở địa phương; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giới thiệu với Đảng ủy những cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực đảm nhiệm các chức vụ công tác chính quyền.

*Quan hệ với Hội đồng nhân dân phường:*

Ủy ban nhân dân Phường chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân phường; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, báo cáo trước Hội đồng nhân dân phường, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân phường chuẩn bị nội dung của các kỳ họp, xây dựng các đề án trình Hội đồng nhân dân phường xem xét quyết định; Cung cấp thông tin về hoạt động của Ủy ban nhân dân phường, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường; Các thành viên của Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm trả lời các chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân; Khi được yêu cầu phải báo cáo giải trình về những vấn đề có liên quan đến công việc mình phụ trách; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thường xuyên trao đổi, làm việc với Thường trực Hội đồng nhân dân phường để nắm tình hình, thu thập ý kiến cử tri; Cùng Thường trực Hội đồng nhân dân phường giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

*Quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với Trưởng ban điều hành khu phố, Tổ trưởng tổ dân phố*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phân công các thành viên Ủy ban nhân dân phụ trách, chỉ đạo, nắm tình hình các khu phố và tổ dân phố. Hàng tháng, các thành viên Ủy ban nhân dân phường làm việc với Trưởng ban điều hành khu phố, Tổ trưởng Tổ dân phố thuộc địa bàn được phân công phụ trách hoặc trực tiếp làm việc với các tổ chức ở khu phố, tổ dân phố để nghe phản ánh tình hình, kiến nghị và giải quyết các khiếu nại của nhân dân theo quy định của pháp luật.

Trưởng ban điều hành khu phố, Tổ trưởng Tổ dân phố phải thường xuyên liên hệ với Ủy ban nhân dân phường để nắm bắt được các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo điều hành của cơ quan nhà nước cấp trên và của Ủy ban nhân dân phường để triển khai thực hiện; thường xuyên sâu sát địa bàn khu phố, tổ dân phố, hộ gia đình, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước của mọi công dân trên địa bàn; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt các quy định về thực hiện quy chế dân chủ ở phường; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tình hình mọi mặt của khu phố, tổ dân phố.

*Quan hệ giữa Ủy ban nhân dân phường với Ban Bảo vệ dân phố*

Ban Bảo vệ dân phố chịu sự lãnh đạo, điều hành trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ của Ban chỉ huy Công an phường.

**2.5. Những hạn chế, bất cập trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn quận 11, nguyên nhân của hạn chế, bất cập**

- *Những hạn chế, bất cập*

Từ thực tiễn hoạt động của bộ máy chính quyền cấp cơ sở cụ thể là cấp phường tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy khối lượng công việc cần thực hiện rất nhiều, các thủ tục, hồ sơ pháp lý đều được thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 2001 đảm bảo thời gian nhận và trả kết quả. Trình độ dân trí thành thị cao nên đòi hỏi công tác bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức ngày càng nâng cao, công tác củng cố bộ máy hoạt động của UBND phường là hết sức cần thiết.

Thực trạng bộ máy hoạt động của UBND phường hiện nay trung bình từ 37 cho đến 42 đối với phường loại I; từ 35 cho đến 37 đối với phường loại II. Cán bộ, công chức thường phải kiêm nhiệm các chức danh, công việc khác nhằm đảm bảo số lượng định biên cán bộ, công chức mà cũng vừa đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Riêng số lượng cán bộ không chuyên trách của phường đảm nhiệm các nhiệm vụ như công tác giảm nghèo bền vững, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, công tác trẻ em – bình đẳng giới, công tác bảo hiểm xã hội tự nguyện; đối với các chức danh phó các hội đoàn thể như phó chủ tịch mặt trận, phó chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ, phó bí thư đoàn, phó chủ tịch hội cựu chiến binh... đều phải đảm bảo tham gia đầy đủ tất cả các hoạt động chung của UBND phường nhất là các hoạt động phong trào, đoàn thể, tập hợp mời gọi đoàn viên hội viên tham gia tuyên truyền hội họp. Đa số các hoạt động không chuyên trách đều diễn ra ngoài giờ, khối lượng công việc rất lớn lực lượng công chức và không chuyên trách đều phải hỗ trợ lẫn nhau làm việc như nhau nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chung được giao; chính vì thế việc phân định công việc giữa công chức và không chuyên trách chưa rõ ràng, các chế độ chính sách chưa phù hợp. Chẳng những thế, với các phường loại II, tình trạng quá tải công việc của một bộ phận cán bộ, công chức phường là khá phổ biến, dẫn đến việc không có thời gian xuống khu phố, tổ dân phố nắm tình hình nhân dân, trong khi chỉ bố trí một đồng chí

phó chủ tịch UBND phường. Riêng phường 6 (quận 11) là phường loại II, nhưng vẫn duy trì cơ chế bí thư Đảng ủy đồng thời Chủ tịch UBND phường thì việc duy trì cơ chế chỉ đạo, điều hành của UBND phường vừa thuận lợi do cơ chế nhất thể hóa không có ý kiến trái chiều giữa Đảng ủy và chính quyền; Tuy nhiên cũng gặp nhiều khó khăn do áp lực công việc quá lớn vì đây là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị dẫn đến một số nội dung công việc trong quá trình chỉ đạo điều hành sẽ không sâu sát.

Trong quá trình điều hành, triển khai nhiệm vụ đang tồn tại một vấn đề làm giảm sức mạnh trong hoạt động điều hành của UBND phường đó là tình trạng không phân biệt được khi nào là ý kiến của cá nhân Chủ tịch UBND phường, khi nào là ý kiến của thành viên UBND phường và ý kiến của tập thể UBND phường, nên gây nhiều khó khăn, trở ngại khi thực hiện, đặc biệt là sau khi xảy ra sai phạm không quy được trách nhiệm thuộc về tập thể hay cá nhân. Một số trường hợp Chủ tịch UBND phường là người quyết đoán kiên quyết bảo vệ quan điểm của bản thân, tập thể các thành viên Ủy ban có tâm lý e dè, ngại va chạm không mạnh dạn phát biểu, sợ trừ dập, không có ý kiến phản biện đối với ý kiến của Chủ tịch UBND phường dẫn đến việc thống nhất biểu quyết công việc theo hình thức tập thể nhưng dựa trên ý kiến cá nhân.

Công tác tuyển dụng và bố trí cán bộ công chức cấp phường hiện đang thuộc về UBND quận (phòng nội vụ là đơn vị tham mưu) dựa trên nhu cầu đề xuất của UBND các phường. Đây là một nội dung hạn chế trong công tác tuyển dụng mặt dù phòng nội vụ là đơn vị thẩm định các hồ sơ bằng cấp phù hợp với vị trí việc làm nhưng thực tế chỉ có chính quyền địa phương mới đánh giá được năng lực xử lý công việc thực tế của cán bộ công chức; có trường hợp bằng cấp đảm bảo phù hợp công việc nhưng thực tế cán bộ công chức sau một thời gian ngắn tiếp cận công việc đã không đáp ứng nhiệm vụ được giao.



Bên cạnh đó, lực lượng cán bộ công chức vẫn còn tồn tại một số trường hợp tuyển dụng trước khi Luật tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực và các văn bản quy định về điều kiện chức danh cần tuyển dụng; dẫn đến thực trạng trước đây số cán bộ công chức này chưa đảm bảo về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, do điều kiện cá nhân chưa hoàn thành trình độ cao đẳng hoặc đại học, do tham gia các hoạt động phong trào tại địa phương, do mối quan hệ quen biết được tiếp nhận vào công tác tại UBND phường nên việc giải quyết công việc chưa hiệu quả, chậm trễ... nhưng để giải quyết thay đổi nhân sự còn gặp rất nhiều khó khăn.

Hiện nay, công tác quản lý điều hành của UBND phường còn lỏng lẻo, hiệu quả chưa cao, vẫn còn tình trạng gây khó khăn những nhiều phiền hà đến người dân đặc biệt là công tác giải quyết các hồ sơ giấy tờ liên quan đến thủ tục nhà đất, hộ tịch, sao y chứng thực, công tác giải quyết khiếu nại tố cáo dẫn đến gây mất lòng tin trong nhân dân. Một số cán bộ công chức phường còn mang tư tưởng quan cách, xa rời quần chúng nhân dân, không đi sâu sát xuống địa bàn dân cư; giải quyết công việc theo suy nghĩ chủ quan, mang tính tình cảm, quen biết, chưa áp dụng đúng các quy định của pháp luật do hạn chế về trình độ, năng lực, nghiệp vụ chuyên môn. Công tác soạn thảo ban hành các văn bản như công văn quyết định... đôi khi chưa phù hợp về thể thức, nội dung và thẩm quyền.

Các lĩnh vực kinh tế - văn hóa – xã hội rất được quan tâm chỉ đạo phát triển. Tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế:

*Về lĩnh vực kinh tế:* Đặc điểm địa bàn dân cư người Việt gốc Hoa đông, chiếm 80% chủ yếu là các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ manh tính truyền thống gia đình; cơ sở hạ tầng chưa phát triển, nhiều tuyến đường chính chưa được mở rộng, việc phát triển thương mại dịch vụ chưa thu hút được người dân dẫn đến hiệu quả thu ngân sách chưa cao.

*Về văn hóa – xã hội:* Do tập quán văn hóa đậm nét người Việt gốc Hoa nên việc triển khai các chủ trương chính sách pháp luật đến người dân là rất khó khăn; cụ thể việc vận động phổ cập giáo dục khó khăn do tâm lý không cân bằng cấp, vận động không đốt vàng mã, đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vận động tham gia học nghề, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống thu nhập giúp thoát nghèo... hiện nay tỉ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo khá cao, trình độ Đại học còn rất thấp, công tác vệ sinh môi trường còn hạn chế.

*Về quản lý đô thị:* Công tác quản lý tình hình sửa chữa xây dựng đôi lúc còn buông lỏng nhiều trường hợp sai phạm về trật tự xây dựng chưa được phát hiện kịp thời và xử lý triệt để. Công tác quản lý trật tự lòng lề đường, vỉa hè chưa được thường xuyên quan tâm, tình trạng lấn chiếm lòng lề đường kinh doanh khá phổ biến. Công tác theo dõi các tổ chức, đơn vị thi công trong việc tái lập mặt đường sau khi sửa chữa hệ thống thoát nước, công tác duy tu sửa chữa các tuyến hẻm chưa phối hợp đồng bộ với các phòng ban chức năng của quận.

#### *Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập*

- *Nguyên nhân chủ quan*

Một số cấp ủy Đảng, chính quyền ở cơ sở với năng lực lãnh đạo, hiệu quả điều hành còn hạn chế; trong quá trình điều hành chưa có sự phân định rõ ràng giữa trách nhiệm tập thể với trách nhiệm cá nhân trong quản lý, điều hành cũng là một trong các nguyên nhân trực tiếp dẫn đến những hạn chế, bất hợp lý trong việc chưa phát huy được trách nhiệm của người đứng đầu.

Nguyên nhân quan trọng liên quan đến công tác cán bộ, công tác nhân sự nhất là khâu tuyển dụng, quy trình tuyển dụng cán bộ công chức được xây dựng thành bộ quy chế tuyển dụng, tuy nhiên tình trạng công khai minh bạch khi thiếu nhân sự tại các cơ quan đơn vị chưa được thông tin rộng rãi bằng

hình thức niêm yết, thông báo. Việc đánh giá kết quả hoàn thành tốt nhiệm vụ phụ thuộc rất nhiều vào khả năng điều hành quản lý của người đứng đầu, đòi hỏi người đứng đầu vừa có tâm, vừa có tầm; năng lực chuyên môn đội ngũ cán bộ công chức đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ do người đứng đầu phân công. Vì vậy, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu là hết sức quan trọng quyết định sự phát triển và vững mạnh của một đơn vị. Việc bố trí sử dụng cán bộ đúng vị trí việc làm, đúng chuyên môn nghiệp vụ cũng rất cần thiết tránh hiện tượng chưa mạnh dạn đề bạt các cán bộ trẻ, bố trí không đúng sở trường, chuyên môn nghiệp vụ.

Thẩm quyền của UBND phường còn hạn chế, một số nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng, công tác xử lý vi phạm hành chính, thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực đất đai, nhà ở... Chính quyền địa phương là nơi gần dân, sát dân, nắm rõ tâm tư nguyện vọng của người dân trên cơ sở đó đề ra hướng giải quyết nhanh chóng hợp lý nhưng việc giải quyết đôi khi còn lệ thuộc nhiều vào thẩm quyền của các ban ngành chuyên môn thuộc ngành dọc cấp trên.

Hiện nay, việc các ngành các cấp thuộc thành phố, trung ương xây dựng thí điểm các chủ trương, chính sách pháp luật đẩy xuống cơ sở là cấp phường thực nghiệm nhưng không phù hợp tình thực tế tại địa phương, gây bức xúc, khó thực hiện hoặc thực hiện qua loa không hiệu quả. Do quá tải công việc đôi lúc UBND phường giao khoán công việc xuống hệ thống chân rết cán bộ khu phố, tổ dân phố nhiều công việc mà chỉ có cán bộ công chức phường mới có khả năng thực hiện như: công tác tổng điều tra dân số, công tác tổng điều tra kinh tế, công tác điều tra thu thập dữ liệu quốc gia về dân cư. Ngoài ra việc phân quyền quản lý giữa các ngành các cấp chưa rõ ràng vẫn còn tình trạng cấp dưới lệ thuộc hoàn toàn vào cấp trên, còn nặng về cơ chế xin cho, gây khó khăn trong công tác linh hoạt sáng tạo tại cơ sở.

Tình trạng khối lượng công việc quá tải gây áp lực cho cán bộ công chức phường nhưng việc quan tâm thực hiện các chế độ chính sách đặc biệt là chính sách tiền lương chưa phù hợp, chưa đảm bảo đời sống của cán bộ công chức; dẫn đến hiện trạng cán bộ công chức phải làm thêm xảy ra không ít trường hợp gây khó khăn cho nhiều người dân để được lợi ích cá nhân, nhiều trường hợp bị kỷ luật mất cán bộ. Việc công nhận công chức cấp phường chưa rành mạch nếu công chức cấp phường được luân chuyển điều động về quận thì xem như phải qua kỳ thi xét tuyển công chức cấp quận, từ đó cán bộ công chức cấp phường có tư tưởng không ổn định luôn mong muốn chuyển về cấp quận để được công nhận là công chức cấp quận.

- *Nguyên nhân khách quan*

Hòa nhập vào xu thế phát triển hội nhập quốc tế đòi hỏi việc nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của lực lượng cán bộ công chức phường xã phải thường xuyên cập nhật bồi dưỡng kỹ năng về công nghệ tin học, công nghệ khoa học, trình độ ngoại ngữ bắt kịp xu thế phát triển quốc tế, việc thay đổi tác phong làm việc tinh giản thủ tục hành chính là hết sức cần thiết. Với tốc độ phát triển đô thị hóa, toàn cầu hóa công tác cải cách hành chính, quản lý nhà nước của UBND phường cũng gặp nhiều khó khăn bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện do trình độ năng lực của cán bộ công chức còn nhiều hạn chế về kỹ năng quản lý bằng công nghệ tin học.

Đặc thù địa bàn dân cư tỉ lệ người Hoa đông nên công tác quản lý điều hành của UBND gặp nhiều khó khăn do cộng đồng người Hoa có tâm lý ngại liên hệ với chính quyền địa phương, nên việc theo dõi nắm tình hình còn gặp nhiều khó khăn. Chế độ chính sách trong lĩnh vực đất đai thay đổi liên tục gây ảnh hưởng đến công tác phát triển đô thị, phát triển kinh tế.

## Tiểu kết Chương 2

Từ thực trạng hoạt động của UBND phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu rõ những ưu điểm và hạn chế trong quá trình tổ chức hoạt động, từ đó đưa ra những biện pháp đề xuất khắc phục góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho UBND các phường hoạt động ngày càng hiệu quả hơn.

Theo đó, các luật chuyên ngành khi quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của chính quyền địa phương các cấp phải đầy mạnh phân cấp phù hợp với các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Trung ương, tính thông suốt của nền hành chính quốc gia.

Hiện nay, công tác quản lý điều hành của UBND phường còn lỏng lẻo, hiệu quả chưa cao, vẫn còn tình trạng gây khó khăn những nhiều phiền hà đến người dân đặc biệt là công tác giải quyết các hồ sơ giấy tờ liên quan đến thủ tục nhà đất, hộ tịch, sao y chứng thực, công tác giải quyết khiếu nại tố cáo dẫn đến gây mất lòng tin trong nhân dân. Một số cán bộ công chức phường còn mang tư tưởng quan cách, xa rời quần chúng nhân dân, không đi sâu sát xuống địa bàn dân cư; giải quyết công việc theo suy nghĩ chủ quan, mang tính tình cảm, quen biết, chưa áp dụng đúng các quy định của pháp luật do hạn chế về trình độ, năng lực, nghiệp vụ chuyên môn. Công tác soạn thảo ban hành các văn bản như công văn quyết định... đôi khi chưa phù hợp về thể thức, nội dung và thẩm quyền.

Việc các ngành các cấp thuộc thành phố, trung ương xây dựng thí điểm các chủ trương, chính sách pháp luật đẩy xuống cơ sở là cấp phường thực nghiệm nhưng không phù hợp tình thực tế tại địa phương, gây bức xúc, khó thực hiện hoặc thực hiện qua loa không hiệu quả. Do quá tải công việc đôi lúc UBND phường giao khoán công việc xuống hệ thống chân rết cán bộ khu phố, tổ dân phố nhiều công việc mà chỉ có cán bộ công chức phường mới có

khả năng thực hiện như: công tác tổng điều tra dân số, công tác tổng điều tra kinh tế, công tác điều tra thu thập dữ liệu quốc gia về dân cư. Ngoài ra việc phân quyền quản lý giữa các ngành các cấp chưa rõ ràng vẫn còn tình trạng cấp dưới lệ thuộc hoàn toàn vào cấp trên, còn nặng về cơ chế xin cho, gây khó khăn trong công tác linh hoạt, sáng tạo tại cơ sở.

Một số cấp ủy Đảng, chính quyền ở cơ sở với năng lực lãnh đạo, hiệu quả điều hành còn hạn chế; trong quá trình điều hành chưa có sự phân định rõ ràng giữa trách nhiệm tập thể với trách nhiệm cá nhân trong quản lý, điều hành cũng là một trong các nguyên nhân trực tiếp dẫn đến những hạn chế, bất hợp lý trong việc chưa phát huy được trách nhiệm của người đứng đầu.

### **Chương 3**

## **NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Ở QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**3.1. Sự cần thiết của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay**

*3.1.1. Đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay*

Vào ngày 28/01/2016, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII đã khẳng định việc đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND phường là cần thiết, trong đó hệ thống chính trị phải tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nhất là trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và quan liêu.

Việc tổ chức và hoạt động của UBND phường phải lấy dân làm gốc, phải thực sự do nhân dân làm chủ và quyết định; do đó, đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND phường nhằm góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước thực sự là của dân, do dân và vì dân; Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Đây là một nguyên tắc hiến định, thể hiện rõ nét và sâu sắc bản chất của nền dân chủ XHCN chân chính, triệt để, đảm bảo thực hiện quyền lực thực sự của nhân dân trong chế độ XHCN. Dân chủ và phát huy dân chủ luôn được xác định là mục tiêu trọng tâm của nhà nước pháp quyền XHCN, chính vì vậy, nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân đã trở thành nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương, cũng như của các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

UBND phường là cơ quan hành chính cấp cơ sở, là nơi giải quyết trực

tiếp và thường xuyên các vụ việc của Nhân dân, quản lý một đơn vị hành chính với đặc thù đô thị cao. Do đó, việc đổi mới sắp xếp bộ máy hoạt động của UBND phường đòi hỏi phải đáp ứng xu thế ngày nay và luôn gắn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Khi Nhân dân thực sự làm chủ thì sẽ phát huy tối đa mọi nguồn lực của xã hội nhằm phát triển kinh tế, tạo ra của cải vật chất cho xã hội, đồng thời người dân có điều kiện tăng thu nhập và cải thiện đời sống, cũng như tăng cường giám sát hoạt động quản lý nhà nước của UBND phường, tạo mối quan hệ tương hỗ giữa chính quyền với nhân dân [38], [28], [44].

*3.1.2. Đáp ứng yêu cầu đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị, cải cách thể chế, cải cách hành chính:*

Để tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị, trước hết cần hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền quận theo hướng quy định khung các cơ quan chuyên môn giúp việc cho ủy ban nhân dân Quận; Rà soát, điều chỉnh, khắc phục những chồng chéo, không rõ về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận, giữa ủy ban nhân dân cấp quận với các sở, ngành của Thành phố. Song song đó, việc cải cách thể chế nhằm giúp mối quan hệ giữa Nhà nước mà cụ thể là UBND phường và người dân tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện, trong đó đáng chú ý là việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng. Việc UBND phường áp dụng mô hình "Một cửa, một dấu" từ năm 1997 và đến năm nay đã thực sự phát huy ngày một tốt hơn nhiệm vụ phục vụ đối với Nhân dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính. Cải cách thể chế, cũng cần nói đến việc nâng cao nhận thức, trình độ của cán bộ công chức tham gia xây dựng, ban hành thể chế. Có như vậy thì các văn bản khi được ban hành mới thật sự đi vào cuộc sống.

Bên cạnh đó, sự cần thiết phải tiếp tục cải cách hành chính trong giai



đoạn thế giới đang bước vào cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 cực kỳ quan trọng. Nhất là tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong thời đại hầu hết người dân đều sử dụng các công nghệ thông minh ngày càng phổ biến và rộng rãi thì đây là một dịch vụ công hết sức phù hợp và thuận tiện cho người dân. Từ đó, nâng dần sự tin nhiệm, hài lòng và sự đồng thuận của người dân, tổ chức đối với công tác phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước mà cụ thể là UBND phường – nơi gần dân nhất, nơi trực tiếp giải quyết hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân. Do đó, Thành phố đã tập trung cải cách thể chế hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy nhà nước, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời, tập trung cải cách hành chính công, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính, tiếp tục xây dựng đề án “Xây dựng TPHCM trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025”, xây dựng và triển khai chính quyền điện tử từ thành phố đến cơ sở. [44].

*3.1.3. Đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương gắn với quyền lực thực sự của người dân theo đúng Hiến pháp và pháp luật:*

Đây là một định hướng quan trọng trong việc thực hiện quyền lực có tính nền tảng, có ảnh hưởng quyết định đến tổ chức bộ máy nhà nước ta, đồng thời đòi hỏi phải phân cấp thật rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn giữa trung ương, địa phương và giữa mỗi cấp CQĐP. Chính vì vậy, việc phân cấp, phân quyền cho địa phương sẽ thực sự phát huy hiệu quả, hiệu lực cho địa phương đó. Như vậy, chủ thể phân cấp là các cơ quan nhà nước ở trung ương và CQĐP; đối tượng được phân cấp là CQĐP và cơ quan nhà nước ở cấp dưới, giữa cơ quan được phân cấp và cơ quan phân cấp có mối quan hệ trực thuộc

về tổ chức hoặc trực thuộc về chức năng. Việc phân cấp phải đảm bảo các nguyên tắc về phân định thẩm quyền và phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp cho CQĐP hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới, trách nhiệm của cơ quan nhà nước phân cấp và cơ quan nhà nước được phân cấp. Hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp.

Phân cấp, phân quyền không có nghĩa là làm giảm vai trò của Trung ương mà ngược lại Trung ương làm đúng việc phải làm là xây dựng chính sách, pháp luật và giải quyết các vấn đề có tính chiến lược, đồng thời thúc đẩy tính độc lập, chịu trách nhiệm trong quá trình ra quyết định và tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương các cấp.

#### *3.1.4. Đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*

Kinh tế Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ, đang trở nên hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư nước ngoài, đáng chú ý là việc Việt Nam gia nhập Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã giúp khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế cũng như mở ra những cơ hội lớn cho tăng trưởng kinh tế và nâng cao kim ngạch xuất khẩu, nhưng đồng thời cũng đặt ra một loạt các thách thức mới cho Việt Nam. Đối với trong nước thì “Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập, tự chủ”, Nghị quyết số 11-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN tiếp tục nhấn mạnh. Kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước không phải là hai mặt đối lập, không phải là đối thủ cạnh tranh "một mất một còn", mà là các bộ phận bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển. Kinh

tế tư nhân phát triển có nghĩa là kinh tế Việt Nam phát triển. Tiếp tục điều chỉnh, hoàn chỉnh chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của các cấp ủy, chính quyền trong phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhà nước tập trung ổn định kinh tế vĩ mô; thiết lập khuôn khổ pháp luật, chính sách và bộ máy thực thi bảo đảm các loại thị trường liên tục được hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả, có cạnh tranh công bằng, bình đẳng và kiểm soát hiệu quả độc quyền kinh doanh dưới mọi hình thức; tổ chức cung ứng các loại dịch vụ công ích, thiết yếu; giảm bất công, bất bình đẳng về thu nhập, phúc lợi và thực hiện các nhiệm vụ xã hội khác.

Vì vậy, trong vai trò quản lý các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn, UBND phường cần luôn chủ động cập nhật, đào tạo cán bộ công chức về những kiến thức mới, tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp, công ty, cơ sở kinh doanh trong hoạt động của mình.

### **3.2. Phương hướng đổi mới tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh trong việc thực hiện cơ chế đặc thù**

*Thứ nhất*, mặc dù Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] có hiệu lực thi hành trong thời gian ngắn nhưng có một số điểm bản thân tác giả đánh giá có những điểm mới nổi bật, đó là:

- Có sự phân biệt giữa chính quyền địa phương ở nông thôn và ở đô thị, phù hợp với đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư, kết cấu hạ tầng và yêu cầu quản lý ở mỗi địa bàn.

- Quy định rõ số lượng cấp phó của HĐND - UBND các cấp.

Tác giả nhận thấy rằng điểm này chưa thật sự phù hợp, nhất là với Tp. Hồ Chí Minh – đô thị đặc biệt. Vì là Luật được áp dụng chung đối với cả nước, nên chắc chắn trong quá trình thực tiễn sẽ có những điểm phát sinh mà Luật không lường trước được. Về việc thực hiện nhiệm vụ chung, đầu việc,

thì UBND phường loại I và II đều là như nhau, chỉ khác nhau về khối lượng công việc. Do đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, vừa hội họp (1 ngày cả 2 lãnh đạo đều đi họp, hoặc 1 người đi họp, 1 người đi học các lớp bồi dưỡng), vừa giải quyết thủ tục hành chính kịp thời cho người dân cũng gặp một số khó khăn. Tuy nhiên, tại khoản 2, điều 2 của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25/01/2016 đã có hướng mở khi quy định: "*Trường hợp cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ thực hiện chủ trương luân chuyển, điều động cán bộ về đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND thì Phó Chủ tịch UBND do luân chuyển, điều động nằm ngoài số lượng Phó Chủ tịch UBND quy định tại Nghị định này*". Quy định này áp dụng cho một số trường hợp cần thiết phải điều động nhân sự thì được linh động áp dụng (trường hợp này rất ít xảy ra).

*Thứ hai*, đối với hoạt động của chính quyền, tổ chức đảng cần phải nhấn mạnh tới ý thức tôn trọng pháp luật, chính sách, kiểm tra đảng viên hoạt động trong lĩnh vực này để không xảy ra những hoạt động cố ý làm trái, những biểu hiện tùy tiện coi thường luật pháp, những thói cửa quyền, hách dịch gây phiền hà cho dân, dẫn tới quan liêu, tham nhũng. Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy Đảng nắm rõ cách thức lãnh đạo, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ thường xuyên và chăm lo đến tổ chức, bộ máy, định hướng nội dung hoạt động thì tổ chức đó sẽ hoạt động hiệu quả.

Ngoài ra, nhân tố con người đóng vai trò rất quan trọng trong tổ chức và hoạt động ở UBND phường. Do đó, cần có sự sắp xếp, phân công cán bộ công chức phù hợp với vị trí việc làm, với trình độ chuyên môn và tính cách để đảm bảo phát huy tối đa sở trường và sở đoản; song song đó, thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ hoạt động không chuyên trách, khu phố, tổ dân phố phù hợp với điều kiện tình hình hiện nay; đào tạo căn bản và bồi dưỡng định kỳ cho cán bộ công chức; phân công cán bộ có tâm, có

tầm để xây dựng UBND phường thật sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở cơ sở.

### **3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động của Ủy ban nhân dân phường tại quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh**

#### *3.3.1. Nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức phường*

Thực trạng đội ngũ cán bộ công chức tại cấp phường còn nhiều hạn chế về trình độ năng lực chuyên môn. Do đó việc quan tâm củng cố chất lượng của đội ngũ CBCC là hết sức cần thiết. Việc xây dựng kế hoạch chương trình đào tạo bồi dưỡng cần được xem xét kỹ lưỡng có lộ trình cụ thể đối với CBCC quản lý nên đào tạo kỹ năng, tâm lý lãnh đạo...; đối với CBCC chuyên môn nên bồi dưỡng nghiệp vụ... tùy từng đối tượng, chức danh qui hoạch kế thừa mà chọn lọc người đưa đi đào tạo phù hợp, tránh đào tạo đại trà không tập trung, chất lượng không đạt yêu cầu, không đáp ứng được các vị trí chủ chốt đòi hỏi bằng cấp chuyên ngành (ví dụ: lĩnh vực đô thị xây dựng - tài nguyên môi trường; tài chính kế toán; lĩnh vực y tế, kinh tế). Các chức danh CBCC đều đòi hỏi phải đảm bảo về trình độ lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong, ngôn phong, từ đó tạo nên hình ảnh người CBCC có tâm có tầm trong công việc, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Để thực hiện việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, năng lực chuyên môn cần có biện pháp sau:

*Thứ nhất*, công tác tổ chức, bố trí cán bộ là khâu trọng yếu cần được đặt lên hàng đầu, thành công hay thất bại đều do nhân tố con người quyết định. Vì vậy cần có kế hoạch qui hoạch, đào tạo trước mắt và lâu dài để nâng cao trình độ cán bộ, giáo dục đội ngũ công chức tiếp tục học hỏi nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức xã hội, khoa học quản lý, ứng xử giao tiếp... nhằm tạo nguồn cán bộ kế cận hợp lý. Đối với

cán bộ phường, ngoài trình độ chuyên môn cần phải được đào tạo tối thiểu trung cấp quản lý nhà nước, trung cấp lý luận chính trị.

*Thứ hai*, mạnh dạn bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn, khả năng lý luận chính trị tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có óc sáng tạo, linh hoạt, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn đặt lợi ích tập thể trên lợi ích cá nhân. Quan tâm đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt đưa đi đào tạo các lớp kiến thức quản lý thực hành, các buổi hội thảo chuyên đề, tham quan học tập trong và ngoài nước các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến chức trách nhiệm vụ.

*Thứ ba*, thường xuyên rà soát đánh giá lại đội ngũ cán bộ phường về trình độ chuyên môn, trình độ quản lý nhà nước, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học... từ đó có kế hoạch đưa đi bồi dưỡng các lớp ngắn hạn hoặc dài hạn, tập trung hay tại chức nhằm đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm. Tiến hành sàng lọc những cán bộ sức khỏe kém, năng suất làm việc thấp, hiệu quả công việc không cao, sắp đến độ tuổi nghỉ hưu đưa vào đề án tinh giản biên chế.

*Thứ tư*, cải thiện môi trường làm việc, cơ sở vật chất, quan tâm chế độ lương thưởng, phụ cấp, tạo sự kết nối, gắn kết trong công việc, đề cao tính kỷ luật và coi trọng tính hiệu quả trong hoạt động của công chức. Trang bị hệ thống máy tính, ứng dụng công nghệ tin học vào phục vụ công việc quản lý Nhà nước, cải cách hành chính nhằm cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu một cách chính xác và kịp thời, đáp ứng yêu cầu điều hành công việc của nhà nước, giải quyết hồ sơ thủ tục cho người dân.

*Thứ năm*, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian tiếp nhận và trả kết quả, giải thích hướng dẫn tận tình đến người dân các bước thủ tục hồ sơ, tránh gây phiền hà, mất thời gian đi lại của nhân dân. Thực hiện tốt qui trình ISO 9001:2008, qui trình liên thông, cổng thông tin điện tử, thường xuyên công khai bộ thủ tục hành chính, tổ chức lấy ý kiến chỉ số hài lòng của người dân (Chỉ số PAPI).

### 3.3.2. Thực hiện thí điểm mô hình “nhất thể hóa”

Một trong những giải pháp được đặt ra khi thực hiện thí điểm mô hình “nhất thể hóa”, tức là sẽ tổ chức thí điểm “bí thư cấp ủy đồng thời Chủ tịch UBND phường” “ở những nơi có điều kiện” là thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ trương thực hiện thí điểm đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm chuyển biến nhận thức, đồng thời, bằng các bước đi thận trọng và với những kết quả tích cực đạt được, để tạo cho người dân nắm bắt đầy đủ chủ trương cải cách bộ máy nhà nước, tổ chức hợp lý chính quyền địa phương của Đảng và Nhà nước.

Mô hình “bí thư cấp ủy đồng thời Chủ tịch UBND phường” nếu tổ chức bố trí con người hợp lý, đảm bảo các tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, khả năng lãnh đạo, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm nêu gương, tiên phong thì hết sức thuận lợi trong quá trình quản lý, điều hành một đơn vị; thể hiện quan điểm nhất quán trong công tác lãnh chỉ đạo cả công tác Đảng và chính quyền; tập thể CBCC thuận lợi trong việc chấp hành chỉ đạo và thực hiện công việc được giao. Ngược lại mô hình “nhất thể hóa” này cũng hạn chế cá nhân lãnh đạo đứng đầu sẽ độc đoán chuyên quyền, nếu không phân định được khi nào là vai bí thư lãnh đạo; khi nào vai chủ tịch để triển khai thực hiện, rất khó khăn trong công tác kiểm tra giám sát chức trách nhiệm vụ của “bí thư đồng thời chủ tịch”.

Đến thời điểm hiện nay việc thí điểm mô hình “bí thư cấp ủy đồng thời Chủ tịch UBND phường” được tổ chức thực hiện tại năm phường của quận 11 khá thuận lợi. Vì vậy Trung ương cần tổ chức sơ kết đánh giá hiệu quả, hạn chế của mô hình này, từ đó ban hành các văn bản pháp luật cần thiết cho việc triển khai đồng bộ “nhất thể hóa”, phù hợp với chủ trương tinh giản bộ máy nhà nước. Xây dựng quy trình tuyển chọn đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm, kỹ năng, phẩm chất đạo đức tốt để đảm

đương nhiệm vụ “bí thư đồng thời chủ tịch”. Có chính sách chế độ lương, thưởng, phụ cấp hợp lí, đảm bảo đời sống vật chất lẫn tinh thần để cán bộ yên tâm công hiến. Nên tổ chức thí điểm ở các cấp hành chính khác nhau chứ không chỉ dừng lại ở cấp xã, phường; cần triển khai cấp quận huyện, cấp tỉnh thành.



### **Tiểu kết Chương 3**

Từ thực trạng bộ máy và hoạt động của UBND phường tại quận 11 nhận thấy vị trí, vai trò, chức năng của chính quyền cấp cơ sở là hết sức quan trọng. Mọi chủ trương, chính sách triển khai thực hiện cụ thể đều hướng xuống cấp phường; đây là cấp cơ sở gần dân, sát dân nhất, gắn bó với nhân dân. Chính vì thế khối lượng công việc rất lớn, trong khi nhân sự chưa đáp ứng kịp thời dẫn đến việc quá tải, chất lượng hiệu quả công việc chưa cao. Việc đề ra các giải pháp, định hướng đổi mới là hết sức cần thiết; đổi mới một cách tổng thể, đồng bộ về các qui định pháp luật, các chủ trương chính sách không để các qui định pháp luật chồng chéo giữa các cấp chính quyền; xây dựng hành lang pháp lý cụ thể phù hợp với xu thế phát triển, hội nhập quốc tế, công nghệ thông tin...qua những giải pháp, phương hướng đổi mới cho thấy trước mắt bộ máy nhà nước muốn hoạt động hiệu quả ổn định cần tăng cường công tác tiếp xúc giải quyết hồ sơ hành chính nhanh, chính xác, kịp thời, tận tình; cán bộ thực hiện phương châm “nói đi đôi với làm”, không thất hứa, trễ hẹn, gây phiền hà nhân dân, tạo lòng tin và sự ủng hộ tuyệt đối của nhân dân vào cơ chế lãnh đạo quản lý nhà nước. Về giải pháp lâu dài căn cứ vào qui định nhiệm vụ quyền hạn đặc trưng của chính quyền đô thị thì chính quyền đô thị có chức năng nhiệm vụ giống chính quyền nông thôn nhưng được quyền tập trung thêm bàn bạc, quyết định các vấn đề liên quan đến quy hoạch phát triển đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế, quản lý tổ chức đời sống của nhân dân đô thị. Giải pháp về việc phân cấp, ủy quyền giữa UBND cấp trên với UBND cấp dưới cần được nghiên cứu sớm, phù hợp thực tế, nhu cầu của người dân và hoạt động quản lý nhà nước. Song song đó giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng lãnh đạo quản lý, phẩm chất đạo đức hiệu quả sẽ mang lại sự thành công vượt bậc trong các nhóm giải pháp. Nghị quyết 54/2017/QH14 ra đời

ngày 24 tháng 11 năm 2017 về cơ chế thí điểm chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh đánh dấu cơ hội mở rộng, chủ động phát triển vượt bậc của thành phố Hồ Chí Minh, trong đó qui định cơ chế ủy quyền và thu nhập của CBCC, viên chức thuộc thành phố Hồ Chí Minh là động lực động viên hiệu quả tinh thần làm việc của toàn thể CBCC thành phố, bên cạnh đó các qui định trong nghị quyết cũng làm nền tảng cho sự chuyển biến rõ rệt của thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND phường có vai trò hết sức quan trọng trong tiến trình cải cách bộ máy hành chính nhà nước, góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội tại cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo điều kiện phát huy tính cộng đồng dân cư tự quản, tự chịu trách nhiệm.

## KẾT LUẬN

Trước những đòi hỏi của nền kinh tế thị trường, nhà nước ta đang ngày càng chú trọng đến cải cách hành chính. Trong đó việc xây dựng, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hoạt động của UBND là một phần không thể thiếu của công cuộc cải cách với mục đích tạo nên một bộ máy chính quyền trong sạch vững mạnh, phát huy hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước ở địa phương trên các lĩnh vực.

Việc tổ chức và hoạt động quản lý ở UBND (nói chung) và UBND Phường (nói riêng) cho phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một quá trình liên tục, luôn phải thích ứng với sự vận động của nền kinh tế xã hội và những đặc thù riêng của từng khu vực.

Để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý của UBND trong bài viết này đã tập trung làm sáng tỏ một số vấn đề: Xác định rõ vị trí, chức năng của UBND Phường trong hệ thống quản lý hành chính Nhà nước. Phân tích và đánh giá thực trạng về tổ chức hoạt động quản lý của UBND phường, những mặt mạnh và yếu kém trong hoạt động quản lý của UBND phường để tổ chức và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước ở UBND phường, ngoài những giải pháp trong khi phân tích, đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động nêu ra ở phần trên cần tập trung giải quyết những vấn đề như: Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước cho đội ngũ Cán bộ chủ chốt (Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân...) thông qua đào tạo bồi dưỡng theo chức danh; Tăng cường tính công khai dân chủ trong hoạt động của UBND phường trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo lời cuốn thu hút đông đảo nhân dân vào những hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các công việc có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; Mở rộng kiểm tra giám sát của nhân dân đối với hoạt động của UBND phường

thông qua các hình thức trực tiếp, gián tiếp, qua các buổi tiếp xúc cử tri theo định kỳ của các kỳ họp HĐND phường, qua các buổi hội nghị nhân dân 2 lần/năm, qua các buổi họp định kỳ hàng quý của các tổ dân phố, khu phố Điều này thể hiện tôn trọng cũng như phát huy và tạo điều kiện để nhân dân chủ động đóng góp ý kiến cho hoạt động của UBND phường.

Với đặc thù từ thực tiễn địa phương, tác giả đề ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu lực nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức phường như sau: Làm tốt công tác tổ chức cán bộ, có kế hoạch đào tạo trước mắt và lâu dài để nâng cao trình độ cán bộ, tạo điều kiện và giáo dục đội ngũ công chức tiếp tục học hỏi nâng cao phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức xã hội, khoa học quản lý, ứng xử giao tiếp. Đối với cán bộ phường, ngoài trình độ chuyên môn cần phải được đào tạo tối thiểu trung cấp quản lý nhà nước, trung cấp lý luận chính trị và quan trọng là phải có đủ phẩm chất đạo đức; Trong bản Di chúc chính sửa lần cuối (năm 1969) để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, mặc dù chỉ vền vẹn 1.100 từ, nhưng Bác vẫn không quên căn dặn Đảng ta chăm lo bồi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước, Người yêu cầu Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, giáo dục thanh niên trở thành người vừa "hồng" vừa "chuyên", trong đó "hồng" là đức "chuyên" là tài, hồng trước chuyên sau. Bởi vì theo Người, muốn xây dựng CNXH trước hết phải có con người mới XHCN với đặc trưng cơ bản là vừa "hồng" vừa "chuyên". Do đó, việc bố trí cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo, có tư duy đổi mới vào trong bộ máy Ủy ban nhân dân là điều hết sức quan trọng, nhất là trong điều kiện thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương. Để đạt được mục đích đó, không thể cá nhân có cơ hội biến chất trong bộ máy Ủy ban nhân dân bằng việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện nhiệm vụ, và

soát đánh giá lại đội ngũ cán bộ công chức phường, về trình độ năng lực, kỹ năng làm việc, về tuổi tác, phân loại, xếp những người cần bồi dưỡng từng mặt, những người cần đi đào tạo và đào tạo lại cho phù hợp chức năng nhiệm vụ công tác. Đối với cán bộ, công chức chuyên môn đã có trình độ nhất định có thể đưa đi bồi dưỡng ngắn hạn nhằm nâng cao nghiệp vụ lý luận chính trị, quản lý nhà nước để làm “cán bộ dự nguồn”, “cán bộ chủ chốt” để khi cần thay đổi nhân sự theo yêu cầu nhiệm vụ cấp trên có sự luân chuyển, điều động cán bộ thì UBND phường sẽ có đội ngũ đủ khả năng để kế thừa, để đảm nhận nhiệm vụ mới. Đối với Cán bộ chủ chốt như: Chủ tịch và các phó chủ tịch UBND đã có trình độ nhất định, cần đưa đi bồi dưỡng, cập nhật về kỹ năng thực hành chức trách có liên quan đến công việc; Cần phải có quy hoạch và đào tạo nguồn. Do đó, cần cải thiện điều kiện làm việc cũng như sinh hoạt của công chức, đề cao tính kỷ luật và coi trọng tính hiệu quả trong hoạt động của công chức. Tăng cường công nghệ thông tin vào phục vụ công việc quản lý Nhà nước nhằm cung cấp đầy đủ chính xác và kịp thời, đáp ứng yêu cầu của bộ máy nhà nước trong việc ra quyết định quản lý và điều hành công việc của nhà nước nhưng vẫn đảm bảo tính bảo mật khi cần. Cần tăng cường cải cách hành chính, đổi mới phương thức và nội dung hoạt động của UBND cho phù hợp với tình hình mới trong bối cảnh chúng ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng quy chế hoạt động, các nghị quyết đảm bảo tính chính trị, tính pháp chế, tính khoa học, phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương đáp ứng quyền lợi, nguyện vọng của nhân dân. Đẩy mạnh việc thi hành pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện nghiêm chỉnh quy chế dân chủ ở cơ sở.

Đúng như lời Các Mác nói: Lịch sử nhân loại là sự phát triển của công cụ sản xuất. Còn August Comte, nhà xã hội học Pháp cách đây cả trăm năm đã tiên đoán: Lịch sử loài người là sự phát triển của tri thức (sự hiểu biết).

Dân tộc Việt Nam vốn là dân tộc thông minh, ham hiểu biết (hiếu học). Hiện nay 55% sử dụng điện thoại di động và 44% đã nối mạng Internet. Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ là cơ hội để thế hệ trẻ tạo nên sự đột biến của đất nước. Với sự hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp phường sẽ đào tạo có chất lượng và đúng hướng hơn, tránh được việc không có năng lực thực thi công vụ do định hướng chưa đúng hoặc do chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp phường chưa đáp ứng được yêu cầu công cuộc đổi mới. Hoàn thiện những vấn đề trên, chắc chắn việc tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 [24] tại quận 11, Tp. Hồ Chí Minh thực sự sẽ đem lại hiệu lực, hiệu quả cao góp phần vào sự phát triển chung của Tp. Hồ Chí Minh – Thành phố mang tên Bác.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (2000) *Sổ tay nghiệp vụ cán bộ làm công tác tổ chức nhà nước*, Hà Nội.
2. Bộ Nội vụ (2016) *Tài liệu bồi dưỡng đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
3. Chính phủ (2014) *Nghị định số 37/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh*, ban hành ngày 15/5/2014, Hà Nội.
4. Nguyễn Hồng Diên (2009) *Tổ chức và hoạt động của chính quyền tỉnh theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Quản lý hành chính công, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Ngọc Diễm (2010) *Đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở ở nước ta hiện nay (Qua ví dụ tỉnh Hà Nam)*, Luận văn thạc sĩ Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Nguyễn Đăng Dung (2001) "Nhà nước pháp quyền, một hình thức tổ chức nhà nước", Tạp chí *Nghiên cứu lập pháp*, số 6.
7. Nguyễn Đăng Dung (1997) *Tổ chức chính quyền nhà nước ở địa phương*, Nxb Đồng Nai, Đồng Nai.
8. Vũ Đức Đán (1996) *Chính quyền nhà nước cấp thành phố trực thuộc trung ương trong tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước trên địa bàn thành phố*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (1978) *Chỉ thị số 33-CT/TU của Bộ Chính trị về việc xây dựng chính quyền huyện và tăng cường cấp huyện*, ban hành ngày 24/01/1978, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006) *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
12. Nguyễn Minh Đoan (2003) "Về cải cách tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp cơ sở ở nước ta hiện nay", Tạp chí *Luật học*, số 2, tr. 3-7.
13. Nguyễn Hữu Đức và Đinh Xuân Hà (đồng chủ biên, 2006) *Đổi mới nội dung hoạt động của các cấp chính quyền địa phương trong kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
14. Nguyễn Nam Hà (2011) *Chất lượng hoạt động của HĐND cấp tỉnh theo yêu cầu của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Hà Nội.
15. Tô Tự Hạ, Nguyễn Hữu Trì, Nguyễn Hữu Đức (1998) *Cải cách chính quyền địa phương, lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội (2008), *Tổ chức CQDP*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
17. Trương Đắc Linh (2002) *Chính quyền địa phương với việc bảo đảm thi hành Hiến Pháp và pháp luật*, Luận án tiến sĩ luật, Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật, Hà Nội.
18. Hồ Chí Minh (2005) *Bàn về nhà nước và pháp luật*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
19. Quốc hội (1946) *Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa năm 1946*, Hà Nội.
20. Quốc hội (1959) *Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa năm 1959*, Hà Nội.
21. Quốc hội (1980) *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1980*, Hà Nội.



22. Quốc hội (1992) *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992*, Hà Nội.
23. Quốc hội (2013) *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013*, Hà Nội.
24. Quốc hội (2015) *Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015*, Hà Nội.
25. Quốc hội (1962) *Luật tổ chức HĐND và Ủy ban hành chính các cấp*, Hà Nội.
26. Quốc hội (1994) *Luật tổ chức HĐND và UBND năm 1994*, Hà Nội.
27. Quốc hội (2003) *Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003*, Hà Nội.
28. Quốc hội (2017) *Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh*, ban hành ngày 24/11/2017, Hà Nội.
29. Nguyễn Duy Quý (Chủ nhiệm) (2005) *Cơ sở lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân*, Đề tài khoa học cấp nhà nước, mã số: KX.04.01.
30. Phạm Hồng Thái (Chủ nhiệm) (2002), *Thiết lập mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở Việt Nam*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
31. Thái Vĩnh Thắng (2005) “60 năm xây dựng và hoàn thiện tổ chức chính quyền đại phương của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (1945-2005)”, Tạp chí *Luật học*, số 5, tr. 46-53.
32. Thái Vĩnh Thắng (Chủ nhiệm) (2012) *Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc đổi mới tổ chức và hoạt động của HĐND địa phương (góp phần sửa đổi Chế định HĐND trong Hiến pháp 1992)*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Bộ Tư pháp, Hà Nội.

33. Lê Minh Thông và Nguyễn Như Phát (2002) *Những vấn đề lý luận và thực tiễn về chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
34. Vũ Thư (2004) *Đổi mới mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở nước ta hiện nay*, Tạp chí *Nhà nước và pháp luật*, (số 6).
35. Nguyễn Hữu Tri (1998) *Tổ chức hành chính địa phương*, Đề tài khoa học cấp bộ.
36. Phạm Hùng Trường (2010) *Đổi mới tổ chức chính quyền địa phương ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay – qua thực tiễn tỉnh Lạng Sơn*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.
37. Trường Đại học Luật Hà Nội (2015) *Giáo trình Luật hành chính Hiến pháp*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
38. UBND 16 phường - Quận 11 - thành phố Hồ Chí Minh (2016, 2017, 2018) *Báo cáo hoạt động của UBND phường năm 2016, năm 2017 và Quý 1 năm 2018 (của UBND 16 phường thuộc Quận 11 – thành phố Hồ Chí Minh)*.
39. Ủy ban thường vụ Quốc hội (2010) *Kỷ yếu Hội nghị toàn quốc về hoạt động của HĐND và UBND*, Hà Nội.
40. Viện Khoa học tổ chức nhà nước - Bộ Nội vụ (2008) *Cơ sở khoa học tổ chức CQDP ở Việt Nam hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
41. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (1992) *Tìm hiểu về nhà nước pháp quyền - Viện nhà nước và pháp luật*, Nxb Pháp lý, Hà Nội.
42. Nguyễn Cửu Việt (2010) *Tổ chức đơn vị hành chính – lãnh thổ, cơ sở cải cách hành chính ở địa phương*, Tạp chí *Khoa học pháp lý*, số 2 (57) năm 2010, Trường Đại học Luật TP.HCM.
43. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (1998) *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.